Thánh-Kinh Báo

Năm thứ Mười Bốn

Số 157 Mars 1944

Cơ-quan của
Hội Tin-Lành Việt-Nam Đông-Pháp

Tòa-soạn
Số 1, Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi

Cả năm 3$00

Mỗi số 0$40

NHỮNG TẤM LÒNG VÀNG

Biên-hòa le 7 Février 1944

. . . Tôi gởi theo đây 105$00 để mua báo như dưới đây:
Báo 1944 25 số, giá 75$00. . . . . Còn lại 30$00.
Tôi dâng giúp vào Thánh-Kinh Báo để bù lại chỗ thiếu lỗ của nhà báo. Vì tôi nói giá báo 3.00 một năm thì không tài nào đủ vốn được... Nguyện Chúa ơn cho chức-vụ của ông được thập phần mĩ-mãn...
T. B. — 25 số này tôi mới cổ-động có 13 số. Vậy tôi bao 12 số mới được 25 số. Sau sẽ cổ-động thêm. — MỘT BẠN ẨN DANH.

◇

Ma-lâm le 4 Février 1944

... Nay tôi kính mua ba số báo 9$00 và dâng tiền giúp mực Thánh-Kinh Báo cộng 15$00 hiện gởi, mời ông chiếu cố... — DƯƠNG-XUÂN-QUANG, PHAN-THIẾT.

◇

Dưới đây là một tôi-tớ Chúa gởi tiền giúp hộ **một nữ chấp-sự** của Hội-Thánh mình.

Rạch-giá le 2 Février 1944

Một ngày Chúa-nhựt nọ tôi nói về tình-hình khó-khăn của tờ Thánh-Kinh Báo là cơ quan độc-nhất để tuyên-truyền lời hằng-sống của Chúa đương như muốn chết vì cớ hoàn-cảnh hiện-thời. Bà nữ chấp-sự Lê-văn-Khan rất cảm-động bà đứng cầu-nguyện khóc-lóc với Chúa một cách rất thiết-tha. Đoạn bà hứa bán hết chuỗi xuyến nói dát lời được bao nhiêu, bà bằng lòng dâng cho Chúa để giúp-đỡ cho tờ Thánh-Kinh Báo, để được sống lâu. Dầu chừng hơn một tuần-lễ bà đem đưa cho tôi dâng. Xin gởi dâng cho Thánh-Kinh Báo. Đa-tạ ơn Chúa Ngài dùng 1 người ... có lòng giàu về công-việc của Chúa. A-lê-lu-gia. — NGUYỄN-ĐĂNG.

◇

Cảm-động hơn nữa là Thánh-Kinh Báo có nhận được một số tiền của **mấy em nhỏ** ở một Hội-Thánh đã lấy phần thưởng Noël của mình mà dâng lại cho Chúa vào công-việc Thánh-Kinh Báo.

HỘP THƠ

Xin cám ơn các quí vị đã trả tiền sách và Thánh-Kinh Báo dưới đây:
Các ông: B. Félix 3.00, L-k-Chấn 12.50, L-v-Mão 1.18, L-k-Hòa 20.40, Âu-th-Bình ...00, Ng-v-Thìn 6.20, Ng-x-Điệm 14.70, P-x-Tín 3.40, Ng-h-Phiên 6.00, 4.10, Đ-t-Ấp 2.00, ...-Kiểm 9.00, Ng-t Mão 14.10, Ô. Phan Hảo 4.00, Tr-v-Quản 1.00, P-x-Kiểm 5.00 T-t-...y 3.00, Ng-h-Phiên 8.80, Ng-x-Nhương 0.20, Ban làm chứng Hanoi 155.50, L-Hựu ...00, P-d-Hinh 5.20, T-t-Thủy 235.00, 200.00, H-k-Luyến 2.00, Đ-t-Ấp 2.00, Đ-d-Thông ..., 5.60, 4.00, Địa-hạt B. 8.00, Ng-v-Quảng 7.20, 1 tín-đồ Ninh-bình 2.10, L-t-Lựu 6.00, ...-Cẩn 5.00, T-v Nghĩa 9.00, Trà-Long 20.00, T-d-Lan 6.50, H-v-Thịnh 2.00, T-v-Chiêu ...50, Ng-t-Lộc 6.70, Ng Tư 3.90, P-v-Tranh 3.20, H-v-Thịnh 5.20, L-k-Chấn 6.70, H-k-...yến 20.00, L-k Lựu 2.00, Đ-Thúc 3.00, Ng-h-Phiên 6.00, Ng-v Quảng 7.00, Trà-Long ...11, H-ng-Nghi 3.00, P-x-Kiểm 3.00, Ng-v Phán 5.10, P-v-Phùng 0.00, Ng-v-Nhung ...70, H-Tiên 1.00, Ng-Đích 3.00, L-d-Tố 1.00, Ng-x Hảo 3.00, L-ng-Anh 6.00, Đ-v-Khánh ..., H-tr Vân 6.00, Ng-v-Phủ 6.00, L-Chấn 20.00, Ng-x-Ia 5.00, Â-t-Bình 3.40, Ng-x-...ương 2.00, V-d-Chính 18.00, Đ-t-Ấp 5.00, Â-d-Trinh 12.00, T-t-Tấn 5.00, P-v-Phụng ..., V-t Hạnh 9.70, Đ-t-Thang 5.80, Ng-x-Nhương 1.00, Tr-t-Giao 3.20. *(Còn tiếp)*
Trên đây là các khoản tiền sách và báo cũ. Còn tiền báo mới thì chưa đăng, xin ... — T. K. B.

Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 14 MARS 1944 SỐ 157

NƠI CHÚA ĐẶT TÔI

«Khi các ngươi xê qua bên hữu hoặc bên tả, tai các ngươi sẽ nghe có tiếng đằng sau mình rằng: Nầy là đường đây, hãy noi theo!»

(Ê-sai 30:21)

CHỈ có một đường phải, ấy là đường của Đức Chúa Trời. Kẻ tự chọn đường nầy, người tự đi lối kia, nhưng cả hai đều sai-lầm. Ta cần phải biết đời mình có một ý-nghĩa sâu-xa chăng, đằng sau ta có một mưu-định của Đức Chúa Trời chăng.

Nhiều cuộc đời chẳng có giá-trị gì hết. Họ để ý đến những cái hư-không hơn là để ý đến Đức Chúa Trời. Họ coi công-việc đời nầy nặng hơn công-việc Đức Chúa Trời.

Quả thật Chúa sắp đặt đời ta

TA có thể biết đời mình được Đức Chúa Trời sắp-đặt chăng? Có chớ! Ta thấy trong vũ-trụ nơi nào cũng có sự thứ-tự, sự đúng mực, một phương-lược và một ý-định. Chẳng có chi bị bỏ lửng cả. Mọi vật đều ở chỗ xứng-đáng,—nào biển gầm-thét, nào rừng rậm-rạp, nào đồng-bằng gợn sóng, nào vườn sai trái ngọt, nào suối róc-rách, nào núi hùng-vĩ. Kính hiển-vi và ống thiên-lý tỏ ra muôn vật đều có thứ-tự, vẻ đẹp và một ý-định.

Vậy, ta thấy Đức Chúa Trời không bỏ mặc ta trôi-lạc đâu. Đức Chúa Trời chăm-lo cho anh em và tôi hơn là cho vũ-trụ. Núi hoặc sông chẳng có một ý-nghĩa thiêng-liêng nào, nhưng trong anh em và tôi có một ý-nghĩa thiêng-liêng. Chúng ta được dựng nên theo hình-ảnh của Đức Chúa Trời, và có sở-năng để giao-thông với Đức Chúa Trời. Loài người nhìn lên, còn loài vật nhìn xuống. Sao vậy? Vì loài vật không có sở-năng để giao-thông với Đức Chúa Trời. Từ đầu đến cuối, Kinh-Thánh cho ta hay rằng có một phương-lược. «Vì các đường của loài người ở trước mặt Đức Giê-hô-va» (Châm 5:21). «Vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus-Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm-sẵn trước cho chúng ta làm theo» (Êph. 2:10).

Phải nhận thấy phương-lược Chúa đối với mình

MỘT đống gạch và một tòa nhà khác nhau thế nào? Chỉ khác nhau ở sự sắp-đặt. Đời người có lẽ chỉ như một đống gạch, nhưng Đức Chúa Trời thấy nó là một tòa nhà vì Ngài có thể sắp-đặt nó cho thành ra như vậy.

Đức Chúa Trời há chẳng có một phương-lược cho loài người mà Ngài đã dựng nên sao? Mục-đích của tôi ở đời nầy là để tìm ra phương-lược ấy, cư-xử xứng-hiệp với phương-lược ấy và làm thành phương-lược ấy.

Đấng Christ cảm-biết nhiệm-vụ của mình, nhơn đó đời Ngài có quyền-lực xiết bao! Ngài cầu-nguyện rằng: «Nhưng ấy cũng vì sự đó mà Con đến giờ nầy!» (Giăng 12:27). Khi nào

chúng ta biết mình ở đời nầy làm gì, thì đời sống sẽ đầy ý-nghĩa, đầy sự hiện-thấy giục-giã chúng ta hành-động.

Hãy dâng mình cho Chúa và nhờ-cậy Ngài

CHỈ Đức Chúa Trời có thể biết việc gì sẽ xảy đến và nhứt-định cuộc đời sẽ ra thế nào. Chúng ta không thể làm như vậy. Ta không thấy hết mọi việc đằng trước mình, nhưng Đức Chúa Trời thấy. Ngài chẳng có quá-khứ hoặc tương-lai, nhưng chỉ có một hiện-tại vĩnh-viễn, Đức Chúa Trời thấy và biết mọi sự.

Đức Chúa Trời có một phương-lược cho anh em. Biết vậy cũng chưa phải là sống trong phương-lược của Đức Chúa Trời đâu. Anh em phải dâng mình cho Ngài hầu cho được Ngài làm thành phương-lược ấy trong anh em một cách sáng-suốt. Kinh-Thánh dạy chúng ta phải hết trí-khôn mà kính-mến Đức Chúa Trời. Sứ-đồ Phao-lô nói rằng: «Ta... biết ta đã tin Đấng nào» (II Ti 1: 12).

Hãy tin-cậy Đức Chúa Trời. Đó là bậc cao hơn hết. Kẻ ham-mê thế-gian nói rằng: «Làm vậy thật là mạo-hiểm.» Nhưng anh em đừng để cái gì ngăn-trở mình tin-cậy Đức Chúa Trời. Ngài đã ban sự sống cho anh em; chẳng ai ban được hoặc làm ra được sự sống ấy. Ngài đã dựng nên vũ-trụ. Nếu anh em nhờ-cậy tài-trí và sự khôn-ngoan của mình, thì tương-lai của anh em sẽ thấp-thỏi như trũng. Nhưng nếu tin-cậy Đức Chúa Trời và đi trong đường-lối Ngài, thì đời thiêng-liêng của anh em sẽ cao như núi.— *T. K. B.*

CẦU-NGUYỆN NHIỀU HƠN!

PHẢI có lời cầu-nguyện nóng sôi, linh-động, tha-thiết, do Đức Thánh-Linh dắt-dẫn. Dầu thế nào đi nữa, nghi-lễ và sự sống dường như luôn luôn tương-phản với nhau. Nếu nghi-lễ đầy-dẫy, thì sự sống không thể nào nẩy-nở; nơi nào sự sống tràn ra, thì nghi-lễ tiêu-mòn. Chưa hề có nước nào trở lại đạo Tin-Lành vì có sự tổ-chức, nhưng thật là nhờ sự cầu-nguyện tha-thiết, hấp-hối.

Trong cơ-hội Hội-Thánh An-ti-ốt cử Ba-na-ba và Sau-lơ đi giảng Tin-Lành, thì họ đã kiêng ăn và cầu-nguyện cho đến khi Đức Thánh-Linh phán rằng: «Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ đặng làm công-việc Ta đã gọi làm» (Sứ 13: 2). Họ bèn kiêng ăn và cầu-nguyện nữa, rồi đặt tay trên hai người mà cử đi giảng đạo ở Âu-châu.

Quả thật, xác-thịt và bổn-ngã lấy làm dễ chịu vì lo về sự tổ-chức hơn là lo kiêng ăn và cầu-nguyện. Nhưng phương-thức thứ hai mới sản-xuất được những tay truyền-đạo như Sau-lơ.

Thuở xưa có một người thường cầu-nguyện suốt đêm và kêu với Đức Chúa Trời rằng: «Lạy Chúa, xin cho tôi tất cả đồng-bào của tôi, kẻo tôi chết mất.» Một người như thế quí bằng trăm sự tổ-chức. Vua nước ấy hay nói về ông rằng: «Tôi sợ lời cầu-nguyện của ông hơn bao nhiêu đạo binh cừu-địch.»

Luther cũng mỗi ngày cầu-nguyện hằng mấy giờ liền. Càng nhiều công việc khó-khăn, ông càng cầu-nguyện lâu giờ và tha-thiết.

Một nhà truyền-đạo thanh-niên kia được mời giảng một bài cho một Hội-đồng Giáo-Hội ở Âu-châu, nhằm buổi sáng Chúa-nhựt. Một bà quí-phái hiệp chung với mười hai thánh-đồ mà cầu-nguyện cho nhà truyền-đạo suốt đêm thứ bảy, nên nhờ bài giảng ấy có năm trăm người trở lại cùng Chúa. Có cầu-nguyện nhiều, thì sự giảng-dạy mới được kết-quả lớn-lao.

CÓ THẬT ĐẤNG CHRIST LÀ CHÚA ĐỜI TA?

TRONG những ngày chức-vụ của Chúa ở thế-gian, thì những thầy thông-giáo và người Pha-ri-si ưa người ta chào mình ở giữa công-chúng. Họ lấy làm tự-hào và tự-cao khi nghe người ta kêu mình bằng Cha, Thầy, Chủ hay Giáo-sư. Họ ưa danh hơn trọng thật. Họ cho có nhiều môn-đồ là quan-hệ hơn làm theo lẽ thật, đi theo sự công-bình và thực-hành sự yêu-thương.

Chúa chúng ta thì lại là Đấng phản-đối sự giả-hình và không thực-tình ấy. Khi người ta gọi Ngài là Chúa, là Thầy thì Ngài quở họ: «Sao các ngươi gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời Ta phán?» (Lu 6: 46). Ngài chẳng cho phép người ta dùng những danh-hiệu mà không suy-nghĩ đến. Ngài buộc họ phải coi trọng ý-nghĩa các danh-hiệu; Ngài biết chẳng có gì khô-khan, vô-dụng như những phép-tắc bề ngoài với sự chẳng thực-tình.

Chẳng có danh-hiệu nào mà chúng ta thường quen dùng hơn là danh-hiệu «Chúa.» Trong thơ thánh, bài cầu-nguyện, đọc Kinh-Thánh, bài giảng, bài học trường Chúa-nhựt, chúng ta dùng chữ «Chúa» nhiều lắm. Nếu chúng ta lấy ra các ý-nghĩa có quan-hệ đến danh-hiệu đó, thì tôi thiết-tưởng rất nhiều.

Đấng Christ có quyền làm Chúa chúng ta

Khi đọc bốn sách Tin-Lành, thì ta thấy phần lớn những người gọi Đấng Christ là Chúa đều là những người nhìn-biết Ngài là một Giáo-sư lạ-lùng. Họ chẳng bao giờ nghĩ rằng Ngài là Chúa và Vua Cao-cả của họ. Đối với họ, Ngài không hơn gì muôn ngàn người khác: chỉ là một giáo-sư đến từ trời. Nhưng đối với kẻ tin, Ngài cao hơn một giáo-sư; Ngài là Con Đức Chúa Trời, Cứu-Chúa thế-gian, Chúa của cuộc tạo-hóa, Đấng quyền-phép độc-tôn, Vua của các vua, Chúa của các chúa. Đức-tin đạt đến chỗ đỉnh cao hơn hết là khi nhận Đấng Christ là «Đức Chúa Trời tỏ mình trong xác-thịt,» và trong sự thờ-lạy thì hô lên rằng: «Chúa tôi và Đức Chúa Trời» (Giăng 20: 28). Đấng Christ là Chúa chúng ta nghĩa là chúng ta thuộc về Ngài. Ngài đã mua-chuộc chúng ta bằng chính huyết Ngài. Sứ-đồ Phao-lô nói rằng: «Anh em chẳng phải thuộc về chính mình... Vì chưng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi» (I Cô 6: 19-20). Chúng ta được đóng ấn bằng huyết của Ngài, là một dân thuộc riêng về Đức Chúa Trời (I Phie 2: 9). Chúng ta cũng đã được mua chẳng phải bằng những vật hư-nát như bạc hay vàng, nhưng bởi huyết báu đã đổ ra trên Thập-tự-giá.

Phải vâng theo cả ý-chỉ của Chúa

Từ ngày Sau-lơ ở Tạt-sơ nhận-biết Jêsus ở Na-xa-rét là Đấng bị đóng đinh đã sống lại và là Christ thăng-thiên, thì ông nhận Ngài là Chúa của ông. Ông chẳng thuộc về mình nữa, nhưng thuộc về Christ; và từ đó vui-mừng tự gọi là tôi-mọi của Đức Chúa Jêsus-Christ. Sau-lơ ở Tạt-sơ đã nhìn xem Cứu-Chúa, Đấng đã tha-thứ các vi-phạm của ông cách nhưng-không và dồi-dào liền nhận mình ở trong địa-vị một tôi-tớ. Tất cả những ai đã mang

danh là tín-đồ Đấng Christ, tin-cậy đến sự cứu-rỗi độc-nhứt của Ngài, được ở trong sự giao-thông thánh với Ngài, thì phải sẵn-sàng và vui-mừng vâng theo các điều-răn của Ngài.

Chúng ta đang sống trong thời-kỳ mà sự khải-thị ý-muốn của Đức Chúa Trời được rõ-rệt mỗi ngày. Các tôi-tớ của Chúa và nhứt là Đức Thánh-Linh đã cho chúng ta được biết những đều mà Đức Chúa Trời muốn chúng ta làm. Với ân-điển và sự can-đảm, chúng ta có thể làm nổi mọi việc. Chúng ta biết ý-muốn của Chúa can-thiệp đến thái-độ của chúng ta đối với các bạn đồng-đạo, kẻ lân-cận và các kẻ thù-nghịch nữa. Chúng ta phải có đồng một tinh-thần yêu-thương và tha-thứ như Đấng Christ đối với chúng ta. Luôn luôn không nên cưu lòng giận và ghen-ghét đối với họ, hầu cho họ chẳng thể nói xấu ta được. Đức Chúa Trời tha-thứ cho chúng ta, nên chúng ta phải biết tha-thứ cho kẻ khác. Chúng ta thường đọc lời cầu-nguyện nầy: «Xin tha tội cho chúng tôi cũng như chúng tôi tha-thứ những kẻ phạm tội cùng chúng tôi.» Nếu chúng ta thật tình mong-muốn hiểu-biết ý-chỉ của Chúa đối với những việc thường quan-hệ với đời sống chúng ta như sức khỏe, của-cải, sự nhàn-rỗi, các cuộc vui, công-việc Chúa và sự giao-thiệp với người khác, thì Ngài sẽ ban cho chúng ta sự sáng. Sự vâng lời trọn-vẹn, minh-bạch và đầy-đủ sẽ làm cho ánh sáng được tỏ ra, bởi vâng theo «ánh sáng thì càng thêm sáng, nhưng từ-chối ánh sáng thì đem lại sự tối-tăm.»

Đều đáng buồn là chúng ta thường hát cách mạnh-mẽ rằng: «Tôn Chúa làm Vua hết cả,» mà thật ra chúng ta chẳng có tôn Chúa làm Vua trong đời của mình. Chúng ta thật là phạm tội và đáng bị lên án như những người Chúa quở-trách 2.000 năm trước kia, bởi họ gọi Ngài «Chúa» mà không làm theo ý-muốn Ngài. Phần nhiều chúng ta để cho tư-kỷ cai-trị mình hơn là ý-chỉ của Đấng Christ; chúng ta đi theo các sự ưa-muốn của mình hơn là đều Ngài muốn. Luôn luôn trong sự ăn-tiêu, mua bán, dành-dụm, các cuộc vui, tình bằng-hữu, thái-độ đối với kẻ thù, đối với dân ngoại ở nơi tối-tăm, ta chẳng nhìn lên Cứu-Chúa để hỏi: «Lạy Chúa, Ngài muốn con làm gì?»

Nhiều lần ý-chỉ của Đức Chúa Trời đã khải-thị cho chúng ta cách rõ-rệt, nhưng chúng ta cho cái giá của sự vâng lời là rất lớn. Như người trẻ tuổi giàu-có kia từ-chối đi theo ý-chỉ Chúa, thì chúng ta cũng như vậy, hay là cũng chỉ thử mà thôi. Chúng ta sẵn-sàng làm mọi việc như dâng tiền, lo việc Hội-Thánh, dạy trường Chúa-nhựt hơn là làm theo ý-chỉ của Chúa. Khi Chúa sai ta làm một việc khó-khăn nào, thì ta cũng nói như Phi-e-rơ: «Hỡi Chúa, Đức Chúa Trời nào nỡ vậy!»

Đời sống hạnh-phước của kẻ vâng-phục Chúa

Khi chúng ta theo Chúa mà lại xen cả ý mình vào, thì chẳng bao giờ từng-trải được sự bình-an, vui-mừng và tự-do. Chúng ta chẳng thể làm tôi hai chủ được; đều nầy chẳng thỏa-mãn và cũng chẳng thể có được. Khi đời sống đã bị phân-chia, thì kết-cuộc là bất-thuận, tương-phản và không thỏa lòng. Chia-rẽ là yếu-đuối, thiếu-thốn và thất-bại. Chỉ có khi nào đời sống được hòa-hiệp và duy-nhứt dưới quyền một Chủ, thì mới tiến-bộ và bình-an được. Sẽ có sự khác thường trong đời sống bạn khi mà Đấng Christ được tôn làm Chúa, làm Chủ duy-nhứt, cai-trị mọi sự của đời bạn.

Một nhà danh-họa Âu-châu làm chứng về sự khác nhau trước và sau khi dâng mình cho Chúa rằng: «Trước khi dâng mình cho Chúa, thì tôi thấy bổn-phận mình là một tín-đồ của hội Trưởng-lão, mỗi Chúa-nhựt phải nhóm lại. Tôi cũng thấy sự đó là một sự nặng-nề, nên khi lời chúc-phước vừa xong, thì tôi vui-mừng hơn là ngồi

nghe giảng. Sau khi đã dâng mình cho Chúa, thì buổi nhóm đối với tôi có một ý-nghĩa khác; các bài thơ-thánh, sự đọc Kinh-Thánh cũng vậy; khi nghe giảng, thì như nghe chính Đức Chúa Trời phán với tôi vậy.»

Khi ý-muốn của Đấng Christ trở nên chủ não của ta và mỗi khi chúng ta nhìn lên để hiểu được điều Ngài mong-muốn, thì chúng ta sẽ thấy Kinh-Thánh trở nên một sách mới cho ta. Đức Chúa Trời tỏ những sự bí-mật kín-dấu của Lời Ngài cho những người yêu-mến và vâng lời Ngài. Cầu-nguyện sẽ trở nên một năng-lực mới. Sự hiện-diện của Đấng Christ sẽ rất rõ-rệt; những người đi theo dấu chơn Cứu-Chúa đều hiểu và hưởng được sự tự-do, vui-mừng và bình-an.

Đừng xưng Chúa bằng môi-miệng mà thôi

Chúa cảnh-cáo những kẻ tự xưng là kẻ theo Chúa rằng: «Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước Thiên-đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý-muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi» (Ma 7: 21). Bông-trái của sự vâng lời chứng cho chúng ta là môn-đồ Ngài. Nếu chúng ta chỉ là những kẻ xưng Chúa bằng môi-miệng, thì đến ngày xét-đoán, chúng ta sẽ chịu đau-đớn, cùng một số-phận như người kia nghe mà không làm theo lời Chúa. Kẻ xưng Chúa bằng môi-miệng đều lùi lại khi các sự cám-dỗ đến cho họ.

Nguyện Chúa cứu chúng tôi khỏi chung số-phận với những kẻ chỉ xưng Chúa bằng môi-miệng. Xin chúng ta từ nay tôn Chúa làm Chúa của đời sống ta, và coi ý-muốn của Ngài là sự khoái-lạc nhứt cả đời ta. Như vậy, đời ta sẽ trở nên vui-mừng, mới-mẻ, và sẽ có ảnh-hưởng trên những người mà trước kia ta chưa từng ban-phước gì cho họ. Đồng đi với Chúa và làm theo ý Ngài, thì chúng ta sẽ giống như Ngài càng hơn và có ảnh-hưởng trên kẻ khác cho đến đời đời. — *Truyền-đạo Vũ-văn-Cư dịch.*

ẢNH-HƯỞNG CỦA TÍN-ĐỒ ĐẤNG CHRIST

NGÀY nào anh em cũng có ảnh-hưởng đến kẻ khác, hoặc để giúp họ biết Đức Chúa Trời, hoặc để ngăn-trở họ đến cùng Ngài. Dầu anh em cảm-biết hay không cảm-biết, từ tâm-thần anh em hằng ngày vẫn lưu ra một sức vô-hình, tức là ảnh-hưởng tốt hay xấu. Ước gì chúng ta vì Đức Chúa Trời mà nói mỗi lời, mà làm mỗi việc, và bởi đó luôn luôn có ảnh-hưởng dẫn kẻ khác đến cùng Ngài!

Anh em có ảnh-hưởng đến kẻ khác bởi lời nói của mình. Những lời anh em nói khi trò-chuyện thường thôi cũng có ảnh-hưởng đến kẻ khác. Có kẻ nói nhiều quá. Hãy làm theo lời khuyên-dạy nầy: «Lời nói anh em phải có ân-hậu theo luôn, và nêm thêm muối, hầu cho anh em biết nên đối-đáp mỗi người là thể nào» (Côl. 4: 6).

Anh em có ảnh-hưởng đến kẻ khác bởi hành-vi cử-chỉ của mình. Lời nói và việc làm của một người có liên-lạc mật-thiết với nhau. Cách ăn nết ở của chúng ta phải làm gương cho kẻ khác. «Hãy giữ cho khéo về sự ăn-ở của anh em, chớ xử mình như người dại-dột, nhưng như người khôn-ngoan. Hãy lợi-dụng thì-giờ, vì những ngày là xấu» (Êph. 5: 15-16).

Chúng ta cũng có ảnh-hưởng đến kẻ khác bởi thái-độ rõ-rệt của mình. Chúng ta có chống-cự tội-lỗi cùng mọi sự mà Chúa chống-cự chăng? Chúng ta hãy liều số-phận với thiện-đức, mặc dầu chỉ có ít người liều như vậy.

Chắc nhiều người xem-xét đời sống chúng ta vì ta tự xưng là môn-đồ Đấng Christ. Chúng ta hãy run-rẩy, kính-sợ mà sống cho Ngài. Hãy cẩn-thận đại-diện Ngài trong mọi cách ăn nết ở của mình.

DỰ-PHẦN XÂY-ĐẮP THÁNH-KINH BÁO 1944

Vì thấy Thánh-Kinh Báo đang ở trong tình-thế rất khó-khăn, các bạn sau đây đã gởi tiền giúp:

V Mộng 5.00, A-Khin 4.00, Ng-v-Thanh 2.00, Mục-sư Quốc 3.00, Kim-Sơn 2.00, Cửa Khuyến 1.00, Ng-k-Cường 7.00, 1 cô tín-đồ Bắc-ninh 3.00, Ng-Thủy 2.00, cô Tư Hên 4.00, Lê-v-Dành, cô Nam-Chấn, Lê-v-Tỵ, bà Lang, Huế, H-v-Tam, Ng-d-Khoan mỗi người 1.00, D-x Quang 6.00, Ng-ng-Huế 1.00, Bà L-v-Khán 20.00, Ng-v-Quơn 2.00, L-v-Kiệt 1.00, Tr-n-Tuấn 5.00, Ng-Thái 10.00, các em Ng-thị-Sáo 3.00, H-thị-Phiến 2.00, Võ-Cửu 0.50, bà Quá 3.00, cậu Đặt 3.00, 1 tín-đồ Hội-Thánh Biên-hòa 30.00, Ph-t-Trung 2.00.

Nguyện xin Chúa Đấng giàu-có vô-cùng sẽ mở kho trên trời bù lại cho anh em tùy theo lòng rộng-rãi, của anh em đối với việc Chúa. Amen.

Lời Tòa Báo. — Cho đến ngày hôm nay, chúng tôi mới nhận được một số ít anh chị em gởi mua Báo. Song vì được nhiều anh chị em khuyến-khích và gởi tiền giúp-đỡ, nên chúng tôi cứ bởi đức-tin nhờ Chúa, cho số Báo nầy được xuất-bản dầu là gặp nhiều nỗi khó-khăn. Mong hết thảy anh chị em trong Hội Tin-Lành Việt-Nam Đông-Pháp nên coi tờ Báo nầy là cơ-quan chung mà vui lòng giúp-đỡ về mọi phương-diện. Chúng tôi tin rằng nếu hết thảy hơn một vạn tín-đồ chúng ta biết cùng nhau xây-đắp cho Thánh-Kinh Báo, thì mặc dầu tình-thế ngửa-nghiêng, tờ Báo nầy vẫn sống vững vàng mà nêu cao Danh Chúa. Mong anh chị em sẽ hết sức cầu-nguyện cho Thánh-Kinh Báo, mua và cổ-động cho Thánh-Kinh Báo, hết lòng giúp-đỡ Thánh-Kinh Báo về bài-vở và tiền-tài. Tòa Báo lúc nào cũng mở rộng cửa để nhận-lãnh mọi bài-vở và lời chỉ-giáo của các anh chị.

NAM-KỲ

Long-mỹ. — Bầy Chiên Chúa ở đây đã ít lại rất nghèo; đường đi nhóm lại thờ-phượng Chúa rất éo-le. Lòng dân ngoại ngoan-lỳ, cứng cỏi; nên công-việc Chúa ở đây khó-khăn lắm. Dầu vậy Chúa vẫn ban ơn luôn, hơn sáu tháng nay con-cái Chúa đứng thẳng dậy nâng-đỡ Hội-Thánh cách vui-vẻ. Bà Nguyễn-hữu-Đa đau rất nguy-kịch, không chút hi-vọng sống nhưng Chúa tỏ phép lạ chữa lành cho bà trước mắt người ngoại.

Hôm đầu tháng Novembre có mở cuộc bố-đạo 4 chỗ trong 3 làng, có mời thầy Lê-Ngân giảng giúp. Và nhân dịp lễ Noël cũng có mở luôn cuộc giảng phục-hưng và bố-đạo trong 4 ngày đêm. Chúa đã dùng ông Quan và thầy Hằng giảng dạy, tín-đồ linh-thức nhiều, khóc-lóc, ăn-năn và làm hòa; có làm báp-têm cho 6 người; chi-phí tất cả là 97$95. Được 4 người hối-cải tin Chúa; kể cả mấy tháng trước là 25 người. Cảm tạ ơn Chúa vô-cùng!

Xin quí ông bà nhớ đến Hội-Thánh ở đây mà cầu-nguyện giùm cho. Đa-tạ. — *Truyền-đạo, Nguyễn-thái-Dương.*

Biên-hòa. — Hội-Thánh chúng tôi lâu nay Chúa ban ơn rất nhiều cả về tinh-thần và linh-thức. Các chức-viên ban trị-sự cùng các tín-giáo đều hiệp một lo việc Chúa. Chúng tôi đang lo cất nhà giảng lại vì nhà cũ không đủ chỗ. Chúng tôi cũng dự-định mở cuộc bố-đạo và mở thêm hai hội nhánh: 1) tại Xuân-lộc cách Biên-hòa 50 km đã có hơn 40 tín-đồ. 2) Tại Long-thành cách Biên-hòa 30 km đã có 60 tín-đồ. Muốn thành mấy việc trên chúng tôi rất cần nhiều tiền.

Song riêng về phần tôi cảm thấy 3 cơ-quan đặc-biệt của Hội Tin-Lành Việt-

Nam Đông-Pháp (Trường Kinh-Thánh, Thánh-Kinh Báo và Thánh-Thơ Công-hội) đang bởi thiếu-thốn. Tôi chưa có dịp cổ-động quyên tiền giúp. Song nhờ lời Chúa phán xin thì được nên ngày đêm tôi cầu-nguyện cho 3 cơ-quan nầy. Cảm ơn Chúa, Ngài đã nhậm lời và thúc-giục một con-cái yêu-mến Chúa trao cho tôi số tiền 180$00. Vậy tôi lấy 60$00 giúp Trường Kinh-Thánh, 30$00 giúp Thánh-Kinh Báo, 30$00 giúp Thánh-Thơ Công-hội còn 60$00 chi vào 2 cuộc bố-đạo nói trên. Nên tôi đăng tin nầy để quý anh chị em ngợi-khen Chúa. Nguyền Chúa thúc-giục nhiều người biết lo việc Chúa như vậy, chắc Chúa chẳng bao lâu sẽ trở lại (Ma 25 : 21).

TRUNG-KỲ

Trường Kinh-Thánh Tourane. — Đã nhận được các số tiền giúp-đỡ sau đây: Hội-Thánh Phú-lãnh (thêm) 100.00, Hội-Thánh Long-xuyên 10.00, Hội-Thánh Đức-phổ 10.00, Hội-Thánh Faifo (thêm) 30.00, Hội-Thánh Phú-lâm 4.20, Hội-Thánh Lạc-thành 100.00, Hội-Thánh Thu-bồn 20.00, Hội-thánh Sơn-tây (thêm) 8.20, Hội-Thánh An-hòa 15.00, Hội-Thánh Rạch-giá 8.00, Hội-Thánh Thủ-thừa 31.60, Cụ Nguyễn-thiện-Đạo 3.00, ông Trương-văn-Châm 10.00, ông Đinh-Hấp 40.00, ông Nguyễn-văn-Tâm 5.00, ông Phạm-quang-Nghiêm 20.00, bà Trần-văn-Y 10.00, tính đến ngày 22 Janvier 1944. — *Đốc-học Ông-văn-Huyên.*

Cảm tấm thạnh tình. — Phương-danh các Hội-Thánh và các nhà từ-thiện quyên-trợ về sự xây-cất nhà-thờ tại Bái-thượng. Các Hội: Ninh-bình 5.00, Bắc-giang và Bắc-ninh 8.00, Sơn-tây 9.00, bà Thanh Kỳ 10.00, cụ bà Xuân-Sinh 20.00, bà Phan Sung 10.00, ông Nguyễn-duy-Tiến 5.00, ông Vũ-Tiệm 50.00, ông Đào-văn-Bảo 50.00. Chúng tôi thành-thật cảm ơn các Hội-Thánh và các nhà từ-thiện và xin quí ông bà anh chị giáo-hữu xa gần cầu nguyện đặc-biệt cho việc xây nhà Chúa ở đây được đủ tài-chánh. Rất cảm-ơn. — *Truyền-đạo : Huỳnh-Tiên.*

Quảng-ngãi. — Xin cầu-nguyện cho việc thiên-di nhà giảng Quảng-ngãi ra châu-thành mau thành-tựu. Cũng xin Chúa ban cho đủ tài-chánh để mua vật-liệu; vì đất đã có sẵn rồi.

TRONG GIA-ĐÌNH

HỈ-TIN

Thầy Lâm-văn-Tư, thành-hôn cùng cô Lý-hạnh-Đào, tại Sóc-trăng (7-12-43).

Bạn Trần-văn-Cầu, thành-hôn cùng cô Trịnh-bích-Khang, tại Hà-nội (9-1-44)

Cậu Trần-đồng-Bảo, thành-hôn cùng cô Trương-thị-Đính thuộc chi-hội Ô-môn (8-12-43).

Cậu Nguyễn-văn-Thưởng, thành-hôn cùng cô Đoàn-thị-Liễu hiền muội của ông Tư-hóa Địa-hạt Nam-kỳ Đoàn-văn-Miêng thuộc chi-hội Ô-môn (25-7-43).

Xin chúc mừng các bạn được đầy-dẫy hạnh-phước của Chúa. — *T. K. B.*

CẦU-NGUYỆN

Xin cầu-nguyện dùm cho vợ ông Tư-hóa Nguyễn-văn-Hóa đau rất nguy-hiểm, cám ơn. *Lương-ưng-Thực Truyền-đạo Long-Xuyên.*

NGỦ YÊN TRONG CHÚA

Ông Hương-quản-Tám đã về với Chúa, tại Long-mỹ (18-9-43).

Ông Mười-Kiều đã về với Chúa tại Long-xuyên (24-12-43).

Ông Phạm-Trinh đã về với Chúa, tại Quảng-ngãi (15-12-43).

Cụ Nguyễn-đức-Thục về với Chúa, tại Hà-nội (8-1er-44).

Cụ Hoàng-đình-Nhâm về với Chúa, tại Hà-nội (5-2-44).

Tây-ninh. — Vợ yêu-dấu của tôi đã về cùng Chúa Jésus ngày 21 Décembre 1943. Vợ tôi tin Chúa năm 1923 qua năm 1927 vào Trường Kinh-Thánh Tourane đặng mình hầu việc Chúa. Luôn 17 năm không về thăm cha mẹ và anh em bà con. Đến hồi đầu Décembre vợ tôi về thăm nhà hai ngày rồi về 10 ngày thọ bịnh qua đời. Tôi tiếp được nhiều thơ qui anh chị chia buồn và giúp-đỡ tài-chánh. Xin đa-tạ các anh chị em yêu-dấu và xin cứ cầu-nguyện cho tôi. Amen. — *Huỳnh-văn-Thịnh.*

Nguyện Đức Thánh-Linh yên-ủi các anh chị em yêu-dấu. — *T. K. B.*

HÃY VỮNG LÒNG

TRUYỀN-ĐẠO THẦN-ĐÌNH-LAN, VIENTIANE, AI-LAO

« Vậy, hỡi các ông hãy vững lòng, vì ta có lòng tin-cậy Đức Chúa Trời rằng sẽ xảy ra như lời Ngài phán»
(Sứ-đồ 27: 25—Xin xem kỹ Sứ-đồ 27: 14-44)

MỘT đêm mùa đông không trăng sao, không một tia sáng, một đêm tối mịt ở trên Địa-trung-hải!

Ngoài xa, biển đương gầm-thét ghê hồn. Những trận gió bão khốc-liệt đua nhau thổi hết sức mạnh, dường như muốn lôi-cuốn hết thảy mọi vật trên mặt nước xuống đáy biển để làm mồi cho xà-mập. Những ngọn sóng khổng-lồ, điên-cuồng đua nhau chạy dài và rú lên những tiếng thảm-thiết. Vũ-trụ tối đen như đang bị dọa-nạt bởi ác-thần. Một đêm kinh-khiếp!

Đêm ấy, giữa biển khơi, một chiếc tàu buồm chở đầy hàng-hóa và 276 hành-khách đang vật-lộn với sóng gió! Nhưng sức mỏn, tay chồn, bụng đói, các bạn tàu đã không còn cố-gắng được nữa. Nguy lắm rồi! Họ đã dùng hết phương-pháp, hết sức mạnh, hết mánh-khóe nhà nghề, mà cũng không cầm được chiếc tàu. Gió vẫn thổi mạnh, sóng vẫn đánh vào mạn tàu! Thôi họ đánh hạ buồm xuống, bỏ tay sào và « để mặc gió đưa trôi đi!» và cứ lênh-đênh như vậy trải qua 14 ngày đêm! Ôi! Thật đáng lo-sợ, thương-tâm, và tuyệt-vọng biết bao!!

Nhưng, không! Một tiếng mạnh-mẽ giục lòng mọi người: «Hỡi các ông, hãy vững lòng, vì ta có lòng tin-cậy Đức Chúa Trời.» «Trong các ngươi chẳng mất ai hết, chỉ mất chiếc tàu mà thôi.» «Chẳng ai trong vòng các ngươi sẽ mất một sợi tóc trên đầu mình.» Và «ai nấy đều được lên bờ vô-sự vậy» (Sứ-đồ 27: 22, 25, 34, 44).

Tại sao có cảnh-tượng nầy? Tiếng ấy là tiếng của ai? Phải làm thế nào lúc ấy? Và có được kết-quả như lời không? Xin lần-lượt bày-tỏ như sau đây.

I. — Trận gió thình-lình

Đang lúc gió nam thổi êm-dịu, trời quang mây tạnh, khí-hậu mát-mẻ, các bạn tàu đang tay làm, miệng hát, hành-khách kẻ thì đọc sách, người đang suy-gẫm mơ-màng, kẻ khác đang đờn-địch, nhảy-múa, nô-đùa vui-vẻ, «thì tai-họa thình-linh vụt đến.» «Một trận gió dữ-tợn, gọi là gió Ơ-ra-qui-lôn, thổi lên vật vào đảo» (câu 14). Thôi hết bình-an rồi! «Người ta đều thất-kinh đợi việc hung-dữ xảy ra.» Và bây giờ họ mới ăn-năn không nghe lời của Phao-lô bảo trước (Sứ 27: 9-11).

Gió thổi càng lúc càng mạnh, sóng vỗ càng lâu càng to. Các bạn tàu cậy sức mạnh, nghề quen, hết sức chèo-chống, nhưng chiếc tàu vẫn phăng-phăng chạy theo luồng gió mạnh, nghiêng-ngửa, vật-vã. Nước đã bắt đầu vào! Tàu mấy lần suýt vỡ! Gió cứ thổi mạnh. Kiệt sức rồi! Nhiều tiếng thở dài ảo-não thốt ra cách tuyệt-vọng!

Chiếc tàu làm hình-bóng về Hội-Thánh ở thế-gian, và cảnh-tượng ấy là cảnh-tượng của Hội-Thánh hữu-hình trong lúc nầy. Sóng ma, gió quỉ đương gầm-thét, dọa-nạt, mỗi lúc một thêm hung-hăng, mọi người dường như đã thất-vọng. Các tay chèo giỏi lúc nầy cũng phải bó tay. Không cậy sức riêng được nữa. Không dùng phương-pháp loài người được nữa.

Một tiếng hô: «Quăng cả hàng-hóa xuống biển!» Phải, trong lúc nầy, không ai được phép quí hàng-hóa hơn sự sống nữa. Dầu cho đồ quí nhứt, cũng không được ôm-ấp, nâng-niu nữa. Quăng hết xuống biển, nếu không, tàu chìm, người chết! Hàng-hóa chỉ về tội-lỗi trong Hội-Thánh, trong tín-đồ, trong mỗi người. Cũng

chỉ về những sự, những vật, những người mà ta yêu-mến hơn Chúa. Vậy, chúng ta phải quyết-định bỏ hết. Hành-khách, bạn tàu và Phao-lô cũng phải «dùng chính tay mình quăng đồ-đạc trong tàu xuống biển,» thì tàu mới nổi được và mới hi-vọng đi đến bến.

II. — Đức-tin mạnh-mẽ

«Trong mấy ngày mặt trời chẳng có, ngôi sao cũng không, mà bão thì vẫn thổi ào-ào luôn, đến nỗi chúng ta chẳng còn trông-cậy được cứu nữa» (Sứ 27 : 20). Trong lúc nguy-khốn đó, mọi người đã mất hết đức-tin và can-đảm, phó mặc hoàn-cảnh mà thôi.

Nhưng chính trong lúc nghiêm-trọng ấy, «một thiên-sứ của Chúa, là Đấng ta thuộc về và hầu việc, hiện đến cùng ta» (câu 23). A-lê-lu-gia! Vị cứu-tinh đã đến! Đấng «khiến gió và sóng phải bình-tịnh» «đến nỗi gió và nước cũng phải vâng lời» (Lu-ca 8 : 24, 25) đã đến! Đấng ấy đến mà phán rằng: «Đừng sợ chi hết» (Sứ-đồ 27 : 24).

Oai-nghiêm, mầu-nhiệm thay lời phán ấy! Lời ấy đã khiến Phao-lô thêm đức-tin và giục lòng mạnh-mẽ mọi người. Lời ấy có quyền-phép vô-cùng.

Sợ-hãi và bối-rối mà làm chi? Vì «khi ngươi vượt qua các dòng nước, Ta sẽ ở cùng, khi ngươi lội qua sông, sẽ chẳng che lấp.» «Hãy kêu-cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho, Ta sẽ tỏ cho ngươi những việc lớn và khó, là những việc ngươi chưa từng biết.

Hỡi ai là những tay chèo đang thất-vọng, ai là người đang ngồi than-thở và chẳng còn trông-cậy được cứu nữa, hãy đồng-thinh với Thánh Phao-lô mà lớn tiếng rằng: «Hãy vững-lòng, vì ta có lòng tin-cậy Đức Chúa Trời rằng sẽ xảy ra như lời Ngài đã phán vậy.» Trong lúc chiếc tàu Hội-Thánh đương nghiêng-ngửa, sóng thử-thách dồi-dập vì «ma-quỉ biết thì giờ mình còn chẳng bao nhiêu, nên giận-hoảng mà đến» (Khải 12: 12) làm cho lòng chúng ta hòng tan-vỡ, thì ta nên nhớ rằng chính «Đấng mà ta thuộc về và hầu việc» vẫn ở gần ta luôn, và thiên-sứ Ngài vẫn che-chở ta không rời lúc nào cho đến chừng ý Ngài được trọn. Và chỉ những lúc ấy Ngài mới tỏ mình Ngài cho ta, phán với ta và giục lòng ta mạnh-mẽ.

Vậy, ta đừng để Chúa phải dùng giọng nghiêm-khắc mà phán với ta rằng: «Đức-tin các ngươi ở đâu?» (Lu-ca 8 : 25). Song ta cứ tin-cậy Ngài, thì chắc rằng «những sự cám-dỗ đến cho anh em, chẳng có sự nào quá sức loài người. Đức Chúa Trời là thành-tín, Ngài chẳng hề cho anh em bị cám-dỗ quá sức mình đâu, nhưng trong sự cám-dỗ, Ngài cũng mở đàng cho ra khỏi, để anh em có thể chịu được.»

III. — Sự giải-cứu đúng giờ

Dầu vậy, «đã đến đêm thứ 14 mà chúng ta cứ trôi-nổi trên biển A-đờ-ri-a-tích» (câu 27). Đằng-đẵng 14 ngày đêm trôi-nổi trên mặt biển, không ăn-uống, thật là một thì giờ nặng-nề và khiếp-sợ. Tuy gặp cảnh rất khó như vậy, nhưng Phao-lô cứ nắm chắc lời Chúa hứa và nhịn-nhục chờ-đợi. Còn «các bạn tàu tìm phương lánh khỏi chiếc tàu và thả chiếc tam-bản xuống biển, giả đò đi thả neo đằng mũi.» thật là một cử-chỉ thiếu khôn-ngoan.

Vậy, Phao-lô bảo: «Nếu những người nầy chẳng cứ ở trong tàu, thì các ông chẳng được cứu» (câu 30-31). Trái lại, phải quyết-định «cắt dây buộc tam-bản.» Đó là cử-chỉ của Ê-li-sê: đốt cày và giết bò, rồi mới theo Ê-li, đi đến Ghinh-ganh, đến Bê-tên, đến Giê-ri-cô và đến sông Giô-đanh, không lìa khỏi thầy trước khi đến đích.

Cũng vậy, chúng ta phải chặt hết những cái cầu trên con đường chúng ta đã đi qua rồi. Đừng ngó lại đằng sau nữa. Như vậy mới đạt mục-đích được.

Chúng ta thử tưởng-tượng rằng chiếc tàu ấy bị đắm trước mấy ngày hay mấy giờ, thì có bao nhiêu người bị bỏ mạng! Nếu Hội-Thánh bị chìm vào thế-gian, không ai dắt-dẫn, trước thì-giờ Chúa, trước tiếng kèn chót, thì chắc vô-số người bị trầm-luân.

(Coi tiếp trang 17)

NƯỚC THIÊNG ĐÃ KHÁT

NHỮNG TƯỜNG THÀNH GIÊ-RI-CÔ

NÓ chắc-chắn đã sụp-đổ. Kinh-Thánh đã chép rõ-ràng về truyện-tích nầy. Các nhà khảo-cổ đều công-nhận bởi sự đào-bới được các di-tích và khám-phá ra những cổ-thành. Nó đã bị sụp-đổ cách nào? Nó bị sụp-đổ bởi đức-tin sau khi dân Y-sơ-ra-ên đi vòng quanh bảy lần. Nó bị sụp bởi đức-tin của Giô-suê và những con-cái Y-sơ-ra-ên. Mỗi ngày họ đi một lần quanh thành, và đi như vậy trong bảy ngày. Đến ngày thứ bảy họ đi bảy lần xong, thì la lên để làm dấu-hiệu. Họ đã làm đúng như lời Chúa phán. Chúa đã làm cho những tường thành ấy phải sụp-đổ là bởi đức-tin của họ, vì có chép rằng: «Bởi đức-tin, những tường thành Giê-ri-cô đổ xuống.»

Nhơn đức-tin của họ, chúng ta tự nhắc-nhở để học-biết và được giục-giã thêm. Chúng ta có thể theo gương của họ khi phải đối-diện với bất-luận sự ngăn-trở nào và cũng được thắng.

Họ không nói:

1) Làm chi vậy? Đi vòng quanh thành đó là một sự điên-dại. Hãy làm cách khác.

2) Bữa qua đi quanh thành rồi mà chẳng thấy chi cả! Đi nữa làm chi?

3) Từ trước đến nay chưa hề có ai làm như vậy bao giờ.

4) Điều nầy chẳng thể có được.

5) Chúng ta thật thiếu sự chỉ-huy, quân-ngũ, và chiến-lược nữa.

6) Tôi không sợ phải đi trước để chỉ-huy cả đoàn, nhưng cùng đi với cả đoàn thì tôi không đi.

7) Những tường thành nầy thật lớn, thật rộng và kiên-cố quá cho chúng ta.

8) Chúng ta còn có gia-đình, gia-sản phải coi ngó, mà cũng cần nghỉ-ngơi nữa.

9) Xin hãy để cho người khác làm điều đó.

Không, Kinh-Thánh đã tỏ ra sự tương-phản hẳn với con đường của kẻ vô-tín; dân-chúng có đức-tin mà bước đi nên tường thành bị sụp-đổ.

Thật vậy, thái-độ của kẻ có lòng tin tỏ ra:

1) Đức Chúa Trời có thể làm được điều đó, chúng ta hãy đi tới.

2) Chúng ta chắc mệt-mỏi, nhưng không mệt-mỏi về sự làm lành.

3) Bữa qua chúng ta đã đi quanh thành, bữa nay chúng ta đi nữa.

4) Chúng ta có thể bị yếu-đuối, lộn-xộn và bị sỉ-nhục, nhưng chúng ta có Đức Chúa Trời Cao-cả và quyền-năng.

5) Việc nầy từ trước chưa từng có ai làm, nhưng nay chúng ta làm.

6) Tường thật kiên-cố và khó mà vào, nhưng là một dịp-tiện để cho ân-điển Chúa được tỏ ra.

7) Gia-đình với gia-sản sẽ coi sau, làm việc nầy trước, cái kia hoãn lại được.

8) Tôi chẳng phải là kẻ chỉ-huy, nhưng tôi sẽ đứng vào chỗ của tôi.

9) Việc nầy là việc của tôi, chẳng phải của ai khác. Chính tôi phải đứng chỗ đó, không ai thay-thế được.

Dân-chúng có một đức-tin sống như vậy, thì chẳng lạ gì mà các tường kiên-cố kia bị sụp-đổ. Chúng ta có nghĩ đến mình sẽ đắc-thắng các nỗi khó-khăn bởi cùng một phương-pháp ấy chăng? Dân Y-sơ-ra-ên đã thắng. Những việc đã được chép đều để làm gương cho chúng ta. Chớ cứng lòng, nhưng hãy tin.

TIN THÌ ĐƯỢC SỐNG

(Dân-số Ký 21 : 4-9)

Mục-sư Ông-văn-Trung, Chủ-nhiệm Trung-kỳ

«Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng-vắng thể nào, thì Con Người cũng bị treo lên dường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời» (Giăng 3 : 14-15)

KHI xưa dân Y-sơ-ra-ên là tuyển-dân của Đức Chúa Trời, bị làm tôi-mọi trong nước Ê-díp-tô (Ai-cập) rất là khổ-cực; họ hết sức than-thở, kêu-cầu với Đức Chúa Trời, nên Ngài có dấy lên một vị anh-hùng cứu-khổ, là ông Môi-se, để đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Nhưng khi đi từ núi Hô-rơ hướng về Biển-Đỏ, đặng đi vòng theo xứ Ê-đôm, nửa đường dân-chúng ngã lòng, rồi lầm-bầm nghịch cùng Chúa, vì không có bánh ăn, nước uống.

Đức Chúa Trời bèn đoán-phạt họ. Ngài sai những con rắn lửa cắn chết họ rất nhiều. Sau họ ăn-năn, xin ông Môi-se cầu Chúa cứu họ. Đức Chúa Trời có nhậm lời, và bảo ông Môi-se làm một con rắn bằng đồng treo trên cây sào, hễ ai bị rắn lửa cắn mà nhìn đến con rắn đồng thì được sống. Truyện-tích nầy có nghĩa bóng chỉ về Đức Chúa Jêsus: Vì tội-lỗi của loài người, Ngài bằng lòng treo mình trên cây Thập-tự, chịu chết đổ huyết ra để cứu-chuộc tội-lỗi cho loài người; hễ ai nhận tội, tin Ngài, thì được Đức Chúa Trời tha tội và ban cho sự sống đời đời. Có mấy ý tỏ như dưới đây:

I. — Lòng tin

Loài người vốn là một loài có lòng tin-ngưỡng về tôn-giáo, và có hi-vọng về đời tương-lai. Bất-cứ là hạng người nào, dầu khôn-ngoan hay ngu-dốt, dầu sang hay hèn, thì nơi thâm-tâm của họ đều có sự tin-ngưỡng và hi-vọng ấy cả. Theo tâm-lý chung, thì ai nấy đều tin có một Đấng thiêng-liêng cai-quản loài người để thưởng lành và phạt dữ, cũng giúp-đỡ trong lúc khó-khăn, dầu họ chưa rõ Đấng ấy là ai. Bởi đó nên khi họ gặp sự hoạn-nạn, khó-khăn, thì lòng liền sanh ra sự tin-nhờ đến Đấng đó.

Đạo Tin-Lành chỉ rõ cho ta biết Đấng đó là Đức Chúa Trời, kẻ có lòng tin Ngài sẽ được hạnh-phước vô-cùng, vì Đức Chúa Trời là Đấng hằng có hằng còn, nên có thể giúp-đỡ cho họ được như điều họ tin. Còn các đạo khác không chỉ rõ cho người ta biết Đức Chúa Trời (thật ra thì có biết đâu mà chỉ). Trái lại, họ «đổi sự vinh-hiển của Đức Chúa Trời không hề hư-nát lấy hình-tượng của loài người hay hư-nát… kính-thờ và hầu-việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên.» Bởi đó mà lòng tin của họ đã không có ích, lại còn bị hại nữa.

Trong lúc dân Y-sơ-ra-ên gặp sự tai-nạn như đã nói trên kia, họ không thể tự cứu mình được, thì đem lòng hối-hận, ăn-năn quay về tìm cầu Chúa, tin theo phương-pháp Đức Chúa Trời đã lập mà nhìn-xem con rắn bằng đồng, thì quả-nhiên được sống mà khỏi chết. Loài người vì có tội-lỗi nghịch mạng Đức Chúa Trời, thì kết-quả là bị chết mất, trầm-luân; họ không thể tự cứu, và các đạo khác cũng không làm chi được. Nên Đức Chúa Trời động lòng thương-xót ban Con Một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus chịu chết trên cây Thập-tự, đổ huyết ra để cứu-chuộc tội-lỗi cho loài người. Đó là phương-pháp duy-nhứt của Đức Chúa Trời đã lập, hễ ai tin đến Ngài thì được sự sống đời đời vậy.

II. — Tin-phục

Con rắn bằng đồng mà Đức Chúa Trời đã bảo ông Môi-se làm ra mà treo

trên cây sào đó, là phương-pháp Đức Chúa Trời đã lập để trong dân Y-sơ-ra-ên ai bị rắn lửa cắn nhìn đến thì được sống. Họ muốn được sống thì phải tin-phục cái phương-pháp đó, không chống-trả điều gì. Cũng một thể ấy, Chúa Jêsus chịu chết trên thập-tự-giá, đổ huyết ra để chuộc tội-lỗi cho người đời, đó là phương-pháp Đức Chúa Trời đã lập. Kẻ có tội-lỗi muốn được cứu-rỗi và được sống đời đời, thì phải phục theo phương-pháp Đức Chúa Trời đã lập đó, vui lòng tin-phục, nhận rằng phương-pháp đó là chắc-chắn đáng tin, không chút chi nghi-ngại, như Phao-lô đã nói: «Đức Chúa Jêsus-Christ đã đến trong thế-gian để cứu-vớt kẻ có tội, đó lời chắc-chắn đáng đem lòng tin trọn-vẹn mà nhận lấy» (I Tim. 1:15). Tiếc thay! Có nhiều người không chịu phục cái phương-pháp Đức Chúa Trời đã lập; họ cho rằng phương-pháp Đức Chúa Trời đã lập đó là dễ-dàng quá, họ bèn lập ra phương-pháp khác để tự cứu lấy mình. Như là ép xác, khổ-tu, làm lành, lánh dữ, đó là họ cậy việc làm mà không nhờ đức-tin. Kinh-Thánh có chép: «Vì chẳng người nào cậy việc làm theo luật-pháp mà được xưng công-bình trước mặt Đức Chúa Trời. Vì luật-pháp cho người ta biết tội-lỗi» (Rô-ma 3:20). Bởi vậy, kẻ có tội-lỗi muốn được tha và được hưởng sự sống đời đời, thì phải tin-phục cái phương-pháp Đức Chúa Trời đã lập đó. Qui-vị có bằng lòng tin-phục không?

III. — Tin theo

Đức-tin cho ta được cứu-rỗi, không những chỉ phục Đấng Christ, hoặc phục cái đạo đã chép ở trong Kinh-Thánh vì lẽ thật trong Kinh-Thánh đó là do Đức Thánh-Linh cảm-động mà chép ra. Muốn được hưởng sự sống thì phải làm theo, tức là bước theo Đấng Christ, quay về với Ngài, quyết-định nhận Đấng Christ là Cứu-Chúa của chính mình, trong lòng đối với ơn cứu-rỗi của Đấng Christ đã phát-sinh mối cảm-tình và vui-mừng trìu-mến. Đối với sự sanh-hoạt ở trong tội-lỗi của mình bấy lâu, đã chán-nản, đau-buồn, rất muốn quyết-tâm lìa-bỏ. Và lại còn muốn mở toang cửa lòng, mong cho Đức Thánh-Linh của Chúa ngự vào làm việc thay-đổi trong đời sống của ta, và lúc nào cũng vâng theo sự dắt-dẫn của Ngài. Bởi đó, kẻ tội-lỗi muốn được hưởng sự sống đời đời không những phục cái phương-pháp cứu-rỗi Chúa đã lập mà thôi, lại phải làm theo phương-pháp đó, như dân Y-sơ-ra-ên phải đi đến nơi đã treo con rắn bằng đồng vậy. Qui-vị có bằng lòng tin theo không?

IV. — Tin-cậy

Người bịnh muốn được chữa lành phải hết lòng tin-cậy nơi vị lương-y, đem thân-thể mình phó-thác cho vị lương-y, mà không chút gì nghi-ngại. Như thế thì bịnh mới chóng được lành. Cũng một lẽ ấy, kẻ có tội-lỗi phải hết lòng tin-cậy phương-pháp cứu-rỗi của Chúa đã ban cho loài người, không dám nhờ-cậy công-đức riêng của mình. Như Kinh-Thánh đã chép: «Chẳng có sự cứu-rỗi trong đấng nào khác, vì ở dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu» (Sứ 4:12). Cái phương thuốc để chữa bịnh tội-lỗi không có vị lương-y nào tìm được; chỉ có một Đức Chúa Jêsus cứu được mà thôi.

Hỡi ai là người đương mang bịnh tội-lỗi, tâm-hồn đau-khổ, thân-thể gầy-gò, dầu qui-vị có tìm đủ cách của loài người đã bày ra để tự giải-thoát, nhưng không sao thoát được đâu. Lương-tâm vẫn cáo-trách luôn, vết thương lòng vẫn đau-đớn mãi. Xin hãy mau chạy đến nơi Thập-tự-giá, nhìn-xem Chúa Jêsus, TIN-PHỤC, TIN THEO và TIN-CẬY nơi công-lao cứu-chuộc của Ngài, thì chắc-chắn sẽ được chữa lành, cũng được hưởng sự sống đời đời như lời Chúa phán vậy.

HAI CHỊ EM

CÔ Liễu và cậu Tống là hai chị em. Liễu rất hiền-lành nhu-mì, ngoan-ngoãn, sạch-sẽ, còn Tống thì khác hẳn: Cậu hung-tợn, tinh-nghịch, hay phá, hay la. Ngày nào cậu cũng chòng-ghẹo chị. Nhưng Liễu sẵn lòng tha-thứ cho đứa em dại-dột.

Có khi Liễu kinh-sợ vì một quyển vở nhà trường bôi đầy mực, một quyển sách cần đến mà lại mất biệt, một con búp-bê mất cả chơn tay. Tất cả những tai-nạn đó là công-việc của cậu Tống.

Một ngày thứ năm kia, hai chị em cùng được nghỉ, ở nhà. Liễu có một quyển gián ảnh, Tống cũng có một. Nhưng ảnh của Liễu nhiều hơn và đẹp hơn, nên Tống sanh ra ý phá hại. Thừa lúc Liễu lên trên lầu có chút việc, Tống bèn bỏ quyển ảnh vào bình cá vàng. Khi Liễu từ trên lầu xuống, thấy cơ-sự như vậy, thì buồn-rầu lắm. Nhưng Tống chẳng ăn-năn chút nào, lại còn nói rằng:

—Thôi, thế là hết ảnh đẹp. Thử xem từ nay chị còn hơn tôi không nào.

—Sao lại không hơn?

Một tiếng đáp dõng-dạc làm cho Liễu và Tống giựt mình. Hai người quay lại thấy Minh, cô bé ở nhà bên cạnh. Minh đứng ngoài cửa sổ, đã biết hết mọi sự xảy ra, bèn lên tiếng, rồi bước vào nói rằng:

—Chị Liễu chớ buồn, tôi sẽ cho chị quyển ảnh của tôi. Quyển ảnh của tôi đẹp lắm, của cậu tôi ở Sài-gòn gởi cho, có hơn một trăm cái ảnh tô màu.

Nói xong, Minh chạy ngay về nhà, lấy quyển ảnh đẹp đưa cho Liễu. Quyển ảnh đẹp lắm, Liễu rất thỏa lòng.

Còn Tống? Tống xấu-hổ quá, vì Minh là người ngoài còn ăn-ở tử-tế như vậy, thế mà Tống là em ruột, lại nỡ làm hại như vậy?

Tống khóc nói với Liễu rằng:

—Em xin lỗi chị. Xin chị lấy quyển ảnh của em, đừng lấy quyển ảnh của Minh. Từ nay em xin chừa, không dám trêu-ghẹo chị nữa!

VÀI PHÚT GIẢI-TRÍ

CÂU ĐỐ

1.—Ai cầu-nguyện mà bị tưởng lầm là say rượu?

2.—Đâu chép: «Nhơn sao các kẻ anh-hùng nầy bị ngã chết?»

3.—Vua nào được sứ-giả các nước đến nghe lời khôn-ngoan?

4.—Tại sao Ê-li-sê nhận được Thần của Ê-li?

5.—Dân Y-sơ-ra-ên thua dân nào trên núi Ghinh-bô-a?

6.—Vua nào lên ngôi lúc 25 tuổi và cai-trị 29 năm tại Giê-ru-sa-lem?

7.—Vua nào trả lại những khí-dụng của đền-thờ Đức Giê-hô-va?

8.—Đâu chép: «Đức Chúa Trời tôi ôi, xin hãy nhớ đến tôi mà làm ơn cho tôi?»

9.—Kê-ren-ha-búc nghĩa là gì?

10.—Vua nào được mẹ đặt châm-ngôn dạy-bảo? — *T. K. B.*

Lời tòa soạn. — Xin các bạn thanh-niên gởi bài giải-đáp và câu đố về, cùng các cuộc đố giải-trí khác có ích cho đời thiêng-liêng. Xin cám ơn trước.

GIẢI NGHĨA KINH-THÁNH

SUY-GẪM SÁCH Ê-SAI

MẤY lời nói đầu. — Mục «SUY-GẪM SÁCH Ê-SAI» nầy không cốt chia sách ra nhiều đoạn lớn, chia đoạn lớn ra nhiều đoạn nhỏ, để giải nghĩa rõ-ràng, khiến độc-giả một sự hiểu-biết rành-mạch, có phương-pháp, có thống-hệ về sách ấy. Tôi xin vội thú thật rằng tôi không thể làm việc ấy, vì nó quá sức tôi.

Tôi đã đọc sách Ê-sai với cả tấm lòng say-mê, háo-hức, tọc-mạch. Có khi tôi đọc năm, sáu đoạn liền vì muốn biết thêm, biết thêm. Mở sách nầy trong ánh sáng của Thiên-đàng, tôi đã thấy Đức Chúa Trời toàn-năng, oai-nghiêm, đáng sợ; thấy Cứu-Chúa Christ; thấy bước từng-trải sâu-nhiệm cần-yếu cho người hầu việc Chúa; thấy chơn-tướng của Hội-Thánh cùng tin-đồ; và nhứt là thấy lòng tôi.

Đọc sách Ê-sai, tôi thấy mình khi thì sửng-sốt, kinh-sợ; khi thì hăng-hái, bất-bình; khi thì buồn-rầu, đau-đớn; khi thì dũng-mãnh, tươi-cười. Và tôi xin viết ra tất cả những cái tôi đã cảm thấy, mong rằng độc-giả cũng sẽ cảm thấy như tôi.

ĐOẠN 1

Câu 1. — «Ê-sai...có sự hiện-thấy.» Đó là khởi-điểm của chức-vụ phi-thường. Biết bao người chẳng hề có sự hiện-thấy mà vẫn dám làm công-việc thánh. Sự hiện-thấy của anh em là gì, hỡi tôi-tớ Chúa? Là Đấng Christ vinh-hiển (II Phi-e-rơ 1: 16-18) chăng? Là Hội-Thánh quí-giá đời đời (Êph. 5: 27) chăng? Là đồng-bào hư-mất (Ma 9: 36-38) chăng? Hay là cái gì khác cố-nhiên là kém giá!

Câu 2. — «Hỡi...trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán.» Thật là trọng-thể! Khi Đức Chúa Trời phán, thì cả vũ-trụ lắng tai nghe. Nhưng chúng ta, là con-cái Ngài, có lắng tai nghe Ngài phán-dạy mình chăng? Đã nghe rồi, có vâng-theo chăng? Phải có tinh-thần quả-quyết đầu-phục Ngài, thì mới dám nói như em bé Sa-mu-ên: «Xin hãy phán, kẻ tôi-tớ Ngài đương nghe» (I Sa 3: 10; Khải 2: 7, v. v.).

Câu 2b-3. — Đức Chúa Trời nuôi-nấng, trưởng-dưỡng dân Ngài, song họ dấy-nghịch cùng Ngài. Thật là vô-lý! Anh em có đương làm việc vô-lý như vậy trong thâm-tâm chăng? Chúa trách dân Ngài không bằng con bò, con lừa; Ngài trách nặng lắm cốt để cứu họ khỏi sự sửa-phạt càng nặng hơn (Ê-sai 1: 20).

Câu 4. — «Chúng nó đã...trở nên xa-lạ và lui đi.» Dân Y-sơ-ra-ên được lựa-chọn để bày-tỏ Đức Chúa Trời cho thiên-hạ (Dân 14: 14), thế mà họ trở nên xa-lạ đối với Ngài. Nhiều tín-đồ Đấng Christ cũng xa-lạ Ngài đến nỗi để Ngài «đứng ngoài cửa» (Khải 3: 20). Đã «xa-lạ» tất-nhiên phải «lui đi.» Đức Chúa Trời chẳng đẹp lòng sự đó.

Câu 5-8. — Dân Y-sơ-ra-ên đã bị phạt nặng, nhưng nếu «cứ bạn nghịch,» họ sẽ «bị đánh nữa.» Vì Đức Chúa Trời dùng đủ mọi cách nghiêm-khắc để đem họ trở về với Ngài. Ngài chẳng lùi bước, chẳng chịu thua (Ê-xê 24: 14). Trong bảy thơ của sách Khải-huyền, Đấng Christ luôn luôn khuyên

Hội-Thánh: «Hãy ăn-năn,» và sau mỗi lời khuyên lại có một lời ngăm-dọa (Khải 2: 5, 16; 3: 3, v. v.).

Câu 9. — Theo sự công-bình, Đức Chúa Trời phải đối-đãi với dân Y-sơ-ra-ên như thành Sô-đôm và thành Gô-mô-rơ; nhưng Ngài nhớ lại giao-ước Ngài đã lập với Áp-ra-ham (Sáng 17: 3-8), nên Ngài để họ «còn sót lại chút đỉnh.» Nếu tín-đồ phạm tội mà còn được Đức Chúa Trời dung-chịu ấy là vì cớ Đức Chúa Jêsus giơ tay có dấu đinh mà cầu thay cho họ (Hê 7: 25). Nhưng chớ liều-mạng mà đi quá giới-hạn sự nhịn-nhục của Đức Chúa Trời (Ê-sai 57: 11b).

Câu 10. — Quan-trưởng Y-sơ-ra-ên đứng chung hàng với «quan-trưởng Sô-đôm,» và dân Y-sơ-ra-ên bị coi như «dân Gô-mô-rơ.» Ấy vì họ không «nghe lời của Đức Giê-hô-va,» và không «để tai vào luật-pháp của Đức Chúa Trời.» Nhận mình là kẻ hầu việc Đấng Christ, xưng mình là kẻ tin theo Đấng Christ, mà lại không đếm-xỉa đến Lời Ngài, thì có khác gì người ngoại (Gia-cơ 1: 22-25).

Câu 11-14. — Đức Chúa Trời chán-chê, chẳng đẹp lòng, gớm-ghét, lấy làm mệt. Lạ thật! Dân Y-sơ-ra-ên dâng «muôn-vàn của lễ,» chớ có dâng ít đâu. Có lẽ họ cũng dâng với một lòng thành-kính nữa, nhưng Ngài bảo họ: «Thôi, đừng dâng.» Ấy vì «tội-ác hội-hiệp nơi lễ trọng-thể.» Đức Chúa Trời chỉ nhận «của-lễ sống và thánh» (Rô 12: 1). Mỗi tháng anh em dâng bao nhiêu tiền cho Chúa? Đồng-thời anh em có dâng tấm lòng thánh-sạch cho Ngài chăng? Không có lòng thánh-sạch, thì dâng bạc triệu cũng chỉ là «của-lễ chay vô-ích.»

Câu 15-17. — Nếu có tội-lỗi ngăn-trở, thì giơ tay và cầu-nguyện rườm-rà, Chúa «chẳng thèm nghe.» Chớ giơ «tay đầy những máu,» nhưng hãy «giơ tay thánh-sạch» (I Ti 2: 8). Chúa phán: «Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt Ta.» Chớ tự gạt! Đức Chúa Trời thấy việc làm, cả đến cớ-tích và ý-tưởng kín-giấu của anh em (Hê 4: 13). Đạo-đức chơn-chánh phải có hai phương-diện: «đừng làm dữ» và «học làm lành.» Không làm dữ mà cũng không làm lành, nên đạo-đức ấy chẳng khác chi người một chơn.

Câu 18. — Đức Chúa Trời tha hết tội, chớ không tha một phần. Ngài không sửa-chữa lòng tội-lỗi, nhưng tẩy nó cho sạch như lông chiên, cho trắng như tuyết. Phước thay cho tín-đồ biết dầm mình luôn luôn trong suối huyết của Đấng Christ (I Gi. 1: 7-9)!

Câu 24. — Đức Chúa Trời tự xưng là «Đấng Quyền-năng của Y-sơ-ra-ên.» Chắc vì dân ấy đã quên Ngài là Đấng Toàn-năng. Tôi sợ rằng đối với một số tín-đồ, Đức Chúa Trời đã trở nên một hình-ảnh xa-xăm, mù-mịt; cho nên Ngài phải mạnh-mẽ tuyên-bố rằng Ngài vẫn cầm-quyền trên họ và họ không ra khỏi tay Ngài được (Thi 139: 7-12). Nếu bởi hành-vi, cử-chỉ mà anh em «đối-địch» Chúa, làm «kẻ cừu-thù» với Chúa, thì hãy coi chừng (Hê 12: 29).

Câu 25. — Tay của Đức Chúa Trời ban phước cho kẻ kính-sợ Ngài, nhưng sửa-phạt kẻ khinh-lờn ân-điển Ngài. Sớm hay muộn, Ngài chắc «tra tay» trên các tín-đồ nguội-lạnh, ham-mê thế-gian. Sự sửa-phạt tín-đồ rất cần-ích cho họ (Hê 12: 5-7), vì nhờ đó họ «sạch hết cáu-cặn» của tội-lỗi và «bỏ hết chất pha» của bổn-tánh xác-thịt (Gióp 23: 10).

Câu 29-30. — Những kẻ lìa-bỏ Đức Chúa Trời chắc bị «khô» và «không nước.» Họ không thể nào có suối bình-an, mạch vui-mừng trong tâm-hồn. Ấy vì họ không có sông nước hằng sống trong mình (Gi. 4: 13, 14; 7: 37-38). Hỡi anh em, sông nước hằng sống ở trong anh em có bị bế-tắc vì tội-lỗi nào và nhứt là vì sự không vâng-phục nào, chăng? — *Một tôi-tớ Chúa ở Hà-nội.* *(Còn tiếp)*

ĐẤNG CHRIST TÁI-LÂM!

CHÚNG tôi tin chắc rằng đề-mục nầy là hệ-trọng lắm cho con-cái Đức Chúa Trời, nên muốn giải-tỏ ra theo sự soi sáng của Chúa. Ở giữa muôn đến hỏng khiến ta ngã lòng, thì «sự trông-cậy hạnh-phước» (Tít 2: 13) về ngày tái-lâm của Chúa thật yên-ủi con-cái Đức Chúa Trời. Ta nên chú-ý rằng đề-mục nầy chiếm một địa-vị hệ-trọng trong Tân-Ước, vì từ sách Ma-thi-ơ đến sách Khải-huyền có chép 318 lần, tức là cứ 25 câu lại có một câu nói về Chúa tái-lâm. Dùng làm nền-tảng cho bài khảo-cứu nầy, chúng tôi xin lấy Hê-bơ-rơ 10 : 37 — «Còn ít lâu, thật ít nữa, thì Đấng đến sẽ đến; Ngài không chậm-trễ đâu» (Hê 10: 37). Với lời tuyên-bố rõ-rệt ấy ở trước mặt chúng ta, xin chúng ta hãy xem-xét bốn điều cốt-yếu có liên-lạc với đề-mục nầy:

1. *Sự thực về Chúa tái-lâm.*
2. *Cách Ngài tái-lâm.*
3. *Khi nào Ngài tái-lâm.*
4. *Những việc xảy ra khi Ngài tái-lâm.*

I

Về sự thực Chúa sẽ tái-lâm, chúng ta không còn gì chắc-chắn, đáng tin-cậy hơn là chính lời phán của Ngài — «Ta sẽ trở lại đem các ngươi đi với Ta» (Giăng 14: 3). Giá-trị của một lời tuyên-bố là do nơi người nói lời đó, và Kinh-Thánh chép rằng: «Chẳng hề có người nào đã nói như người nầy» (Gi. 7: 46). Sách I Sa-mu-ên 3: 19 chép rằng: «Sa-mu-ên khôn-lớn, Đức Giê-hô-va ở cùng người: Ngài chẳng để một lời nào của người ra hư.» Chính Chúa của Sa-mu-ên đã ban lời hứa hạnh-phước nầy: «Ta sẽ trở lại,» và lời hứa nầy chắc sẽ ứng-nghiệm.

Lời hứa nầy là một phần của bài Chúa giảng cho môn-đồ trong đêm trước khi Ngài bị đóng đinh vào Thập-tự-giá. Ngài cho họ biết rằng Ngài sắp phải chết, thì họ buồn-rầu. Và lúc cô cần hơn hết, chính miệng từ-ái của Ngài phán lời hứa yên-ủi nầy: «Các ngươi hiện ở trong cơn đau-đớn, nhưng Ta sẽ lại thấy các ngươi» (Gi. 16: 22). Lại rằng: «Ta không để cho các ngươi mồ-côi đâu, Ta sẽ đến cùng các ngươi» (Gi. 14: 18). Cùng với lời hứa nầy, xin chúng ta xem-xét lời chính Đức Chúa Jêsus phán rằng: «Trời đất sẽ qua, nhưng lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi» (Ma 24: 35).

II

Bây giờ xin xét đến phần thứ hai, tức là **cách Đấng Christ tái-lâm.** Lu-ca 24: 50, 51 chép rằng: «Kế đó, Ngài đem môn-đồ đi đến nơi xung-quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đương khi ban phước, Ngài lìa môn-đồ mà được đem lên trời.» Nhờ khúc Kinh-Thánh nầy, chúng ta học-biết rằng Đức Chúa Jêsus lìa môn-đồ với một thái-độ ban-phước cho họ. Ngài giơ tay ra chúc phước mà tạm-biệt các môn-đồ yêu-dấu của Ngài; ở Sứ-đồ 1: 10, 11 có nói thêm về cảnh-tượng ấy và cũng do cán viết của y-sĩ Lu-ca — «Các người đó đương ngó chăm trên trời trong lúc Ngài ngự lên, xảy có hai người nam mặc áo trắng hiện đến trước mặt, và nói rằng: Hỡi người Ga-li-lê, sao các ngươi đứng ngóng lên trời làm chi? Jêsus nầy đã được cất lên trời khỏi giữa các ngươi, cũng sẽ trở lại như cách các ngươi đã thấy Ngài lên trời vậy.» Những lời Kinh-Thánh nầy quả-quyết với chúng ta rằng Chúa sẽ đến để ban phước cho môn-đồ Ngài, chớ không phải để đoán-phạt họ như mấy kẻ đã lầm tưởng đâu.

III

Khi nào Chúa đến? Kinh-Thánh không nói rõ. Người ta đã đoán-định nhựt-kỳ, và nói rằng đó là mình tính theo Kinh-Thánh. Họ cũng nói rằng Chúa sẽ đến đúng kỳ họ chỉ-định. Nhưng họ đã lầm-lạc, và bao giờ cũng sẽ lầm-lạc. Đức Chúa Jêsus phán rằng:

«Về ngày và giờ đó, chẳng ai biết chi hết, các thiên-sứ trên trời, hay là Con cũng chẳng biết nữa ; song chỉ Cha mà thôi» (Lu-ca 13 : 32).

Khi hòn đá sống cuối-cùng đã xây vào Nhà đồ-sộ mà Đức Thánh-Linh ngày nay đương dựng, thì Chúa mới tái-lâm. Ở Sáng-thế Ký đoạn 24, chúng ta thấy Ê-li-ê-se, tôi-tớ của Áp-ra-ham và cũng là hình-bóng về Đức Thánh-Linh, lo kiếm vợ cho Y-sác ; người tìm thấy Rê-be-ca, dẫn nàng qua nhiều đồng cát cho tới khi nàng gặp Y-sác. Cũng một thể ấy, trong thời-đại nầy, Đức Thánh-Linh đương tìm-kiếm một Tân-phụ cho Đấng Christ ; Ngài sẽ cứ làm việc ấy cho tới khi Tân-Lang và Tân-Phụ gặp nhau trong vinh-quang. «Vậy, các ngươi hãy thức canh, vì không biết Chủ Nhà về lúc nào, hoặc chiều tối, nửa đêm, lúc gà gáy, hay là sớm mai, e cho Người về thình-lình, gặp các ngươi ngủ chăng» (Mác 13 : 35, 36).

IV

Về phần nầy, chúng ta nhận thấy **mấy điều sẽ xảy ra khi Chúa tái-lâm.** Trước hết, nhờ I Tê 4 : , chúng ta nhận thấy thứ nhứt những kẻ chết trong Đấng Christ sẽ sống lại ; thứ hai các thánh đương sống sẽ được biến-hóa ; thứ ba, hết thảy sẽ được cất lên để gặp Chúa trên không-trung, và như vậy, chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn.

Kẻ không được cứu thì không được dự phần trong sự Biến-Hóa, nhưng phải chờ sự đoán-xét. Kinh-Thánh phân-biệt sự Chúa đến và sự Chúa hiện ra. Ngài đến là vì các thánh-đồ ; còn Ngài hiện ra với các Thánh-đồ. Chính mình Ngài đến. «Chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống» (I Tê 4 : 16). «Jêsus nầy đã được cất lên trời khỏi giữa các ngươi, cũng sẽ trở lại như cách các ngươi đã thấy Ngài lên trời vậy» (Sứ 1 : 11). Ngài đến thình-lình — «Nầy là sự mầu-nhiệm tôi tỏ cho anh em : Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến-hóa, trong giây-phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót ; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư-nát, và chúng ta đều sẽ biến-hóa» (I Cô 15 : 51, 52).

Những kẻ được Chúa cứu sẽ dự phần sự sống lại thứ nhứt, và sẽ sống lại để được vinh-hiển. Sự sống lại thứ hai mà kẻ không được cứu sẽ dự phần, thì sẽ xảy ra một ngàn năm sau (Giăng 5 : 29). «Phước thay và thánh thay những kẻ được dự phần về sự sống lại thứ nhứt !» (Khải 20 : 6). Anh em sẽ dự phần sự sống lại nào ?

HÃY VỮNG LÒNG *(tiếp theo trang 9)*

Ôi ! trách-nhiệm ta nặng biết bao ! Nhưng muốn cho chiếc tàu có thể đi đến bến, muốn cho các bạn tàu sống sót, hành-khách có sức chịu nổi thì phải làm thế nào ? «Vậy, ta khuyên các ngươi hãy ăn, vì thật là rất cần cho sự cứu của các ngươi» (câu 34).

Thật vậy, chúng ta không có phép quên ăn, vì sẽ có ảnh-hưởng tai-hại cho nhiều người. Chúng ta phải dùng lương-thực thiêng-liêng mà bổ sức mình trước, sau lại phân-phát cho vô-số người xung-quanh chúng ta. Họ đang đói-khát, thất-vọng và sắp bước vào cõi chết kinh-khiếp, vì sóng gió tội-lỗi, sức-lực mòn-mỏi, và ma-quỉ đã làm cho họ ngã lòng, đành buông mình cho hoàn-cảnh lôi-cuốn.

Ta phải quyết-định cứu họ, giục lòng mạnh-mẽ của họ, an-ủi họ. Lại phải thức canh đợi sáng, vì «đêm đã khuya, ngày gần đến,» Mặt Trời Công-bình sắp lộ ra, là lúc mà thuyền tới bến đời đời và «ai nấy đều được lên bờ vô-sự vậy.»

«Vậy, hỡi anh em yêu-dấu của tôi, hãy vững-vàng, chớ rúng-động, hãy làm công việc Chúa cách dư-dật luôn, vì biết rằng công-khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô-ích đâu» (I Cô 15 : 58).

THANH-NIÊN DIỄN-ĐÀN

HAI ANH EM CÙNG NGÃ!

NHÀ kia có hai anh em, đều được cha mẹ nuôi-nấng, dạy-dỗ và rèn-luyện như nhau. Nhưng khi lớn lên, anh hướng về thế-gian và hầu việc thế-gian, còn em hướng về Đức Chúa Trời và hầu việc Đức Chúa Trời.

Anh dùng đủ cách chánh-đáng hoặc không chánh-đáng để trở nên giàu-có, sang-trọng. Tiền-của như nước, danh-tiếng vang-lừng, nhưng tâm-thần chẳng hề được sanh lại bởi Đức Thánh-Linh. Một ngày kia, ông cãi nhau kịch-liệt với một người hùn vốn với mình. Trong lúc quá nóng-giận, ông đã rút súng bắn chết người kia. Việc ra đến tòa đại-hình ông bị kết án xử-tử. Ông từ-giã thế-gian, đi vào sự hình-phạt đời đời, vì lúc bình-sanh, tuy có nghe về công-ơn cứu-chuộc của Đức Chúa Jêsus, nhưng ông chẳng hề tin theo Ngài. Anh em hãy nghe lời cuối cùng của ông:

— Đường tối-tăm thay, tôi không biết Đức Chúa Jêsus ở đâu mà tìm!

Người em khác hẳn. Ông hết lòng kính-mến và hầu việc Đức Chúa Jêsus. Ông rất nghèo, chỉ là một người thợ sơn. Ông sơn những tầng lầu cao ngất, vừa làm, vừa hát ngợi-khen Cứu-Chúa của ông. Một ngày kia, lộc xuống gần tới đất, chỉ cách chừng năm thước, chẳng may thang gãy, ông té xuống đất, bị thương rất nặng.

Không một lời trách-móc, ông bình-tĩnh nhận ý-chỉ tốt lành của Đức Chúa Trời, chẳng quên ngợi-khen Ngài vì cớ những ơn phước lạ-lùng mà Ngài đã cho mình nếm-trải bấy lâu. Lúc gần qua đời, ông xây lại phía vợ yêu-quí của mình mà rằng:

— Chúa ở đây, tôi sắp đi với Ngài. Tôi chờ-đợi mình ở nước không hề có bóng tối!

◇ ◇ ◇

Một người ngã về phần thiêng-liêng, một người ngã về phần thân-thể. Người ngã về phần thiêng-liêng đã sa vào hồ-lửa đời đời; còn người ngã về phần thân-thể đã vào nước vinh-quang vô-tận.

Hỡi bạn thanh-niên, «chớ yêu thế-gian, cũng đừng yêu các vật ở thế-gian nữa,» nhưng «hãy ham-mến các sự ở trên trời» (Giăng 2: 15; Cô-lô-se 3: 2).

HỔ-THẸN MÀ CHẾT

MỘT bác-sĩ thuật-lại câu chuyện đích-thực của một thanh-niên hấp-hối mà bác-sĩ đã dắt-đem về với Chúa.

Thanh-niên ấy không phải hư mất, xấu-xa hay phóng-đãng lắm đâu, nhưng y rất *bơ-thờ hờ-hững* với mọi việc ở đời. Và khi được tin y chỉ còn sống được độ một hai ngày nữa thôi thì bác-sĩ lại thăm và hỏi:

— Bạn ơi! bạn có biết chắc-chắn rằng Đấng Christ đã cứu bạn rồi không?

— Ồ, tôi biết chắc-chắn lắm chớ, linh-hồn tôi được cứu-rỗi, nhưng ĐỜI SỐNG tôi bị MẤT. Tôi không sợ chết đâu, nhưng tôi xin thưa rằng tôi RẤT HỔ-THẸN MÀ CHẾT.

Hỡi các bạn thanh-niên thiếu-nữ, các bạn đã suy-nghĩ kỹ về ý-nghĩa cao-quí của đời sống mình không? Bạn đã được cứu-rỗi chưa? Bạn đã nhứt-định dùng đời sống mình làm việc gì? Có nhứt-định hầu việc Chúa không? Hay là còn bơ-thờ, hờ-hững, rồi phung-phí đời sống trẻ-trung của mình, và cuối-cùng chỉ được cứu qua khỏi lửa như bạn thanh-niên kia thôi? Nếu thế, các bạn cũng sẽ buồn-thảm, ủ-dột mà thốt ra cách chua-chát như thanh-niên kia rằng: «Tôi rất hổ-thẹn mà chết!» — *Phạm-xuân-Tín thuật.*

TIẾNG GỌI CỦA RỪNG XANH

SỰ TRUYỀN-ĐẠO CHO CÁC BỘ-LẠC CÓ QUAN-HỆ KHÔNG?

PHẠM-XUÂN-TÍN, Thơ-ký Báo-ngoại Bố-đạo Đoàn

THÁNH Phao-lô từng nói : «Vì bằng tôi rao-truyền Tin-Lành, tôi chẳng có cớ gì khoe mình, vì có lẽ cần buộc tôi ; còn không rao-truyền Tin-Lành thì khốn-khó cho tôi thay !» (I Cô 9 : 16). Một công-tước kia khi bị tình yêu Đấng Christ chiến-thắng, bèn dâng đời sống với cả gia-tài mình cho việc truyền-đạo. Các giáo-sĩ trứ-danh đã chẳng kể sự sống mình là quí, đành bỏ sự-nghiệp cao-sang, chẳng quản cực-khổ, chỉ nóng-nảy đem Tin-Lành cho vô-số người nơi tối-tăm. Tại cớ gì vậy ? Họ không có quyền sống sung-sướng giữa gia-đình, tổ-quốc họ sao ? Thế sao họ đã ra đi ? Há chẳng phải «Vì có lẽ cần buộc họ» sao ? Và một trong «các lẽ cần» đó là «sự quan-hệ của công-cuộc truyền-giáo.»

Đối với Hội-Thánh Việt-Nam, thì người lân-cận chúng ta là các bộ-lạc thượng-du. Vậy, sự truyền-đạo cho họ có quan-hệ không ? Chắc anh chị em đều đồng-thanh nói :

Có quan-hệ chớ, vì đó là sứ-mạng của Chúa

Một người Trung-hoa hỏi ông giáo-sĩ kia rằng : «Các ông là tín-đồ Đấng Christ, lấy quyền gì đến Trung-hoa đây truyền-giáo cho dân sự nầy ?» Ông đáp : «Cái quyền ban cho kẻ khác điều gì thì tốt biết bao mà cứ giữ lấy !» Chí-lý thay, ban cho ai điều gì là cái quyền chúng ta nên giữ lấy !.. Nhưng «cái quyền,» «cái lẽ cần» mà tín-đồ phải có và phải giữ là sứ-mạng Chúa chúng ta phán : «Hãy đi khắp thế-gian, giảng Tin-Lành cho mọi người» (Mác 16 : 15).

Bởi sứ-mạng chót nầy chúng ta rõ thêm tình yêu và ý Ngài là «không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn-năn.» Ngài «chẳng lấy sự kẻ dữ chết làm vui, nhưng vui về nó xây-bỏ đường-lối mình và được sống.» Đối với mạng-lịnh nhà vua, lời thông-sức chánh-phủ, từ các bậc cầm-quyền đến nhơn-dân ai nấy đều thi-hành triệt-để. Vậy, anh chị em là công-dân của Vua Thiên-đàng, đã nghe rõ mạng-lịnh Ngài, khá tâu với Ngài rằng : «Lạy Chúa, có con đây, xin Ngài sai con đi.» Được như vậy, chắc anh chị em sẽ hiểu thêm rằng : Sự truyền-đạo cho các bộ-lạc :

Thật quan-hệ, vì còn vô-số linh-hồn đang bị hư mất

Một giáo-sĩ đi truyền-đạo ở ngoại-quốc về thăm quê-hương và nghỉ dưỡng sức. Một người hỏi giáo-sĩ :

— Tại sao ông đi đến cùng những dân-tộc dã-man ở xứ lạ-lùng ấy ? Họ có mời ông đến không ?

— Không, không, họ không mời tôi đâu.

— Ủa, vậy sao ông đến cùng họ làm gì ?

Giáo-sĩ không trả lời câu hỏi ấy, nhưng lại thuật chuyện sau đây : «Tôi nhớ khi tôi trẻ, tôi còn đi học ở trường. Một đêm kia, lúc đi về, qua một tòa nhà họ, tôi thấy một ngọn lửa lớn. Gió thổi tạt bức màn vào ngọn lửa,

nên nó bắt cháy. Nhưng vì gia-đình nầy không mời tôi đánh thức họ, vậy tôi cũng không muốn khuấy-rầy sự yên-tịnh họ, nên tôi cứ đi thẳng về nhà ngủ.»

— Ấy, sao ông lại làm một việc như thế? Sao ông không để chút thì-giờ đánh thức họ dậy vì nhà họ phát hỏa mà.

— Phải đấy, những dân-tộc dã-man kia chẳng hề mời tôi, nhưng tôi biết sự nguy-hiểm họ phải chịu nếu họ không có Đấng Christ, và tôi đoán biết sự bình-an, vui-vẻ họ sẽ nhận được khi họ biết Ngài và đến cùng Ngài. Vậy, tôi đã nói cho họ biết Ngài.»

Hiện nay trên dãy Hoành-sơn, vô-số linh-hồn của nhiều chi-phái đang chìm-đắm trong cuộc thờ-phượng mê-tín các tà-thần. Họ chưa từng nghe Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus. Có lẽ họ không muốn nghe hay họ cũng không mời chúng ta. Nhưng chúng ta biết sự nguy-hiểm và cơn đoán-phạt họ phải gặp, nên chúng ta nỡ nào làm ngơ. Kìa, lời Chúa phán: «Khi Ta phán cùng kẻ dữ rằng: Hỡi kẻ dữ, mày chắc chết, nếu ngươi không răn-bảo để cho kẻ dữ xây-bỏ đường-lối xấu của nó, thì kẻ dữ ấy sẽ chết trong sự gian-ác mình; nhưng Ta sẽ đòi máu nó nơi tay ngươi» (Êxê 33:8). Bởi thế nên đoàn Báo-ngoại chúng tôi đã ra đi đến cùng họ. Đến đây anh chị em lại thấy sự truyền-đạo cho người thượng-du là:

Quan-hệ lắm lắm vì lẽ sinh-sống của Hội-Thánh

Dân Y-sơ-ra-ên được Chúa lựa chọn làm cơ-quan tuyên-truyền Lời Ngài cho dân Ngoại. Nhưng họ tẻ-tách chương-trình của Chúa, lại kiêu-ngạo khinh-rẻ kẻ chẳng nhận được sự khải-thị. Vì thế Ngài loại-bỏ họ. Trong thời-kỳ ân-điển nầy Chúa dùng Hội-Thánh. Thế mà Hội-Thánh đầu-tiên cũng quên-lửng lời tuyên-bố của Ngài: «Làm chứng về Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.» Vì đó cơn bắt-bớ xảy đến là dịp tiện đưa tín-đồ đến nhiều nơi hầu cho Hội-Thánh được bành-trướng.

Nước biển không lưu-thông, thành biển chết. Nước ao hồ ứ-trệ, trở nên vô-dụng. Không khí chẳng thay-đổi, thì có chất độc có thể giết người. Đời sống thiêng-liêng của Hội-Thánh cũng vậy. Cơ-thể Hội-Thánh không vận-động thì tê-liệt.

Nầy là lời thâm-thúy của một nhà truyền-đạo trứ-danh: «Nếu anh em đã mất sự hứng-thú vì người ngoại trở lại đạo, không vui mà đọc và nghe về kết-quả các Hội Truyền-giáo, thì anh em hãy biết rằng lòng anh em đã thối-lui rồi.» Gương Sử-ký Hội-Thánh ghi lại để chúng ta tránh: Hội-Thánh Bắc-Phi được phước lớn trải qua năm thế-kỷ. Nhưng sau đó họ biếng-nhác truyền-đạo. Họ quên-lửng đồng-vắng A-rạp. Vì vậy, qua thế-kỷ thứ sáu, một cậu trai-trẻ xuất-hiện, rồi trở nên một kẻ phá-hoại Hội-Thánh. Cậu đó chính là *Mahomet*. Lúc còn trẻ, nếu *Mahomet* được nghe Tin-Lành thuần-túy, thì Hội-Thánh Bắc-Phi đâu phải 12 thế-kỷ suy-đồi. Như thế Hội-Thánh nào không truyền-giáo ra, thì bị Chúa hủy-diệt hay bị kẻ thù-nghịch phá-hoại.

Vậy, anh chị em hãy nhận lấy câu khẩu-hiệu của *Paul Rabaut* rằng: «Sự ham-hố lớn-lao của tôi, sau sự lo cho Hội-Thánh được an-lạc, là vấn-đề cứu-rỗi người ngoại.» Rồi anh chị em hãy xin Chúa dùng đời sống và tiền-bạc của mình vào việc truyền-đạo cho các bộ-lạc vì là quan-hệ, thật quan-hệ và quan-hệ lắm lắm.

ĐÍNH CHÁNH

Chỗ tin-tức Hội-thánh Tây-ninh giảng Phục-Hưng đăng số trước mời ông *Phan-văn-Miên Tân-an* chớ không phải Phan-văn-Năm. — *T. K. B.*

BÀI HỌC TRƯỜNG CHÚA-NHẬT

BỒ-ĐỨC-TRÍ

26 MARS, 1944

BÀ ĐÊ-BÔ-RA

(Quan Xét 4: 1-24)

CÂU GỐC: — Ấy cũng là vì đó mà tôi làm việc, nhờ sức Ngài giúp-đỡ mà chiến-đấu, là sức hành-động cách có quyền trong tôi

(Cô-lô-se 1: 29)

Lời mở đàng. — Trong số các quan xét dân Y-sơ-ra-ên có một người là đờn-bà. Xưa nay trong công-việc Đức Chúa Trời cũng có nhiều bà gây nên sự-nghiệp lừng-lẫy muôn đời. Vậy, ta thấy Đức Chúa Trời không trọng nam, khinh nữ. Trái lại, Ngài cho đờn-ông và đờn-bà có dịp tiện bằng nhau để tỏ ra quyền-năng Ngài trong đời sống mình (xem II Sử 16: 9a). Trong tình-hình nghiêng-ngửa của dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Chúa Trời lại dấy bà Đê-bô-ra lên giải-cứu dân ấy, thì chắc hẳn chức-vụ của bà có nhiều điều dạy-dỗ rất quí-báu cho chúng ta.

I. — Bà ở trên núi (câu 5). — Bà không ở đồng-bằng như Lót (Sáng 13: 12). Ấy tỏ ra rằng bà hằng thông-công với Đức Chúa Trời và nhận được sức-lực của Ngài (Ê-sai 40: 31). Anh em muốn làm việc lớn cho Chúa, thì trước hết phải lên rất cao trong đời thiêng-liêng. Bà cũng ở «dưới cây chà-là,» chỉ bóng về sự công-bình, ngay-thẳng (Thi 92: 12 — cây chà-là và cây kè là một thứ). Vì cớ đó «dân Y-sơ-ra-ên lên đến cùng người, đặng nghe sự xét-đoán.» Khi nào sự công-bình của Đức Chúa Jêsus-Christ đầy-dẫy trong chúng ta, thì chúng ta mới kéo kẻ khác đến được (1 Tê 2: 10).

II. — Bà sai Ba-rác đi đánh giặc (câu 6-7). — Bà nói rằng: «Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền lịnh nầy...» Vậy, ta thấy bà chẳng tự mình mà nói ra, nhưng chỉ nói ra lời của Đức Chúa Trời. Bà biết rõ ý-muốn của Đức Chúa Trời. Chúng ta phải noi gương Đức Chúa Jêsus mà tìm-kiếm và vâng theo ý-chỉ trọn-vẹn của Đức Chúa Trời (Ma-thi-ơ 26: 39, 42). Chúng ta phải tập vâng theo tiếng phán của Đức Thánh-Linh, thì Ngài sẽ phán-dạy và dắt-đưa ta càng thêm (Rô 8: 14). «Ta sẽ phó hắn vào tay ngươi.» Bà có đức-tin lớn lắm, vì kể lời Đức Chúa Trời phán là đủ rồi. Đức Chúa Trời là thành-tín, nên Ngài làm thành mọi lời Ngài hứa, miễn là chúng ta hết lòng tin-cậy Ngài (Giăng 11: 40).

III. — Bà cùng đi với Ba-rác (câu 8-24). — Ba-rác sợ kẻ thù, nên chẳng dám đi một mình. Bà sẵn lòng cùng đi với người. Kẻ mạnh phải nâng-đỡ người yếu, thì cả hai sẽ trở nên mạnh. Vì Ba-rác thiếu đức-tin và thiếu can-đảm, nên mất sự vinh-hiển giết được kẻ thù (câu 9). Đê-bô-ra nói với Ba-rác rằng: «Hãy đứng dậy... Đức Giê-hô-va há chẳng đi đằng trước ngươi sao?» (câu 14). Ôi! Phước thay cho kẻ nhận-biết rằng Đức Chúa Trời đi trước mặt mình mà chiến-trận (1 Cô 2: 4; Dân 14: 14).

Ba-rác cũng giết hết đạo binh của Si-sê-ra bằng lưỡi gươm (câu 16). Gươm làm hình-bóng về Lời Đức Chúa Trời (Hê 4: 12). Chỉ có lời Kinh-Thánh khiến cho tín-đồ toàn-thắng xác-thịt và ma-quỉ. Còn Si-sê-ra thì chết về tay người nữ Gia-ên (câu 17,22). Ấy là một việc bất-ngờ, vì Đức Chúa Trời vẫn dùng kẻ yếu để làm hổ-thẹn kẻ mạnh (1 Cô 1: 26-29).

IV. — Bà làm bài ca ngợi-khen Đức Chúa Trời (4: 23 đến 5: 31). Sau khi dân Y-sơ-ra-ên toàn-thắng vua Gia-bin, thì Đê-bô-ra làm bài ca ngợi-khen Chúa. «Khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va» (5: 2), đó là mạng-lịnh Chúa truyền cho mỗi tín-đồ. Anh em có làm được việc lớn cho Chúa,

thì hãy ngợi-khen Ngài, vì ấy là nhờ Ngài mà mình em làm được (Phi-líp 4: 13). Sự ngợi-khen Đức Chúa Trời đem sự bình-an vào lòng tín-đồ. Trong cơn hoạn-nạn, hãy ngợi-khen Chúa ắt sẽ được bình-an (Quan Xét 5: 31b—chú-ý chữ «đoạn»).

2 VIII, 1944

ĐỨC CHÚA TRỜI KÊU-GỌI GHÊ-ĐÊ-ÔN
(Quan Xét 6: 1-16)

CÂU GỐC: — Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ ở cùng ngươi, và ngươi sẽ đánh bại dân Ma-đi-an như đánh một người vậy
(Quan Xét 6: 16)

Lời mở đàng.—Trong những tình-hình tối-tăm, khốn-khó, Đức Chúa Trời luôn luôn kêu-gọi những người đặc-biệt và sai họ làm thành mưu-định của Ngài. Vì «sự kêu-gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề đổi lại được bao giờ» (Rô 11: 29), nên kẻ được Ngài kêu-gọi phải vâng theo Ngài hết lòng, hết sức. Muốn được phước và ban phước cho kẻ khác, chúng ta phải sống trong chỗ Chúa đặt mình và làm việc Ngài dành cho mình (Hê 11: 8). Kẻ nào trái-bỏ tiếng kêu-gọi của Đức Chúa Trời, thì sẽ chở tai-họa như Giô-na (Giô-na 1: 12).

I. — Dân Y-sơ-ra-ên bỏ Chúa, phải chịu cực-khổ (câu 1-6). — Lần nầy dân Y-sơ-ra-ên chịu cực-khổ hơn mấy lần trước. Dân thánh của Đức Chúa Trời «sợ người Ma-đi-an» vì quyền-phép của Ngài đã lìa khỏi họ. Kẻ nào trái-bỏ Chúa, ắt phải sợ-hãi (Thi 38: 3). Vì không ẩn-náu nơi Đức Giê-hô-va (Thi 91: 9, 10), nên họ phải ẩn-náu trong núi. Mùa-màng bị phá hại và dân thiếu lương-thực; ấy tỏ ra rằng Hội-Thánh nào lìa-bỏ Đức Chúa Trời thì không kết-quả, mà lại còn bị đói-khát phần thiêng-liêng (Ê-sai 55: 1-2). Dân Y-sơ-ra-ên bị nghèo-khổ, bần-chật, khiến ta nhớ đến Hội-Thánh Lao-đi-xê (Khải 3: 17). Sự «kêu-cầu cùng Đức Giê-hô-va» là phương-pháp giải-cứu độc-nhứt trải qua các thời-đại.

II. — Đức Chúa Trời trách dân Y-sơ-ra-ên (câu 7-10) Đức Chúa Trời bắt đầu thăm-viếng dân Ngài bằng một lời quở-trách nặng-nề (Hê 12: 5). Tiên-tri nầy chỉ thuật lại mọi lời Đức Giê-hô-va phán. Đó là phận-sự cốt-yếu của tôi-tớ Chúa (Ê-xê 3: 18-19). Đức Chúa Trời ban phước rất lớn cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng họ chẳng nghe tiếng Ngài. Tín-đồ Đấng Christ đã hưởng ơn cứu-chuộc của Ngài, nếu lại không chịu vâng theo Ngài, thì sao tránh khỏi sự sửa-phạt (Hê-bơ-rơ 3: 7, 8, 18, 19)?

III. — Thiên-sứ của Đức Giê-hô-va đến cùng Ghê-đê-ôn (câu 11-13). — Lúc nầy Ghê-đê-ôn «đương đập lúa mạch.» Kẻ nào siêng-năng mới có cơ-hội gặp Đức Chúa Trời. Ngài chẳng hề hiện đến với kẻ biếng-nhác (Châm 19: 15). Thiên-sứ của Đức Giê-hô-va kêu Ghê-đê-ôn là «người dõng-sĩ» mặc dầu chàng đương sợ dân Ma-đi-an (câu 11 — «đặng giấu khỏi dân Ma-đi-an.») Chàng là dõng-sĩ vì Đức Chúa Trời ở với chàng (Xuất 15: 2); và cũng vì chàng nhận-biết rằng «bây giờ Đức Giê-hô-va từ-bỏ chúng tôi» (câu 13). Thật vậy, biết mình xa Chúa ấy là bước đầu đi đến gần Ngài; biết Ngài bỏ mình là đường đưa mình đến nơi được Ngài tiếp nhận lại; biết mình không có «Đức Giê-hô-va ở cùng,» đó là bước đầu trở nên «người dõng-sĩ.»

IV. — Ghê-đê-ôn nhận mạng-lịnh đi giải-cứu dân Y-sơ-ra-ên (câu 14-16). — «Đức Giê-hô-va xây lại cùng người» (câu 14). Ấy tỏ ra Ngài đoái xem Ghê-đê-ôn (Thi 34: 18). Khi Ghê-đê-ôn nghe Đức Chúa Trời sai ông đi giải-cứu dân Ngài, thì ông liền xưng rằng: «Họ tôi vốn nghèo hơn hết; còn tôi là nhỏ hơn hết trong nhà cha tôi» (I Cô 1: 26-29; II Cô 12: 9-10). Nhưng Đức Chúa Trời phán: «Ta sẽ ở cùng ngươi» (Ma 28: 18-20). Những kẻ làm được công-việc lớn cho Chúa là kẻ nhận biết sâu-xa và rõ-rệt rằng Chúa hằng ở với mình, hằng hợp-tác với mình. Còn cái điều-kiện để được Chúa ở với mình ấy là hoàn-toàn đầu-phục Chúa và dâng trọn sự vinh-hiển cho Ngài (Giăng 12: 49; 5: 30; 7: 18).

9 AVRIL, 1944

GHÊ-ĐÊ-ÔN DÂNG MÌNH CHO ĐỨC CHÚA TRỜI

(Quan Xét 6 : 17-40)

CÂU GỐC : — Hỡi anh em, tôi lấy sự thương-xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân-thể mình làm của-lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ-phượng phải lẽ của anh em

(Rô-ma 12 : 1)

Lời mở đàng. — Khi ta thấy một môn-đồ của Chúa làm nên sự-nghiệp vinh-hiển cho danh Ngài, thì ta hay buồn rầu cho phận mình vì không làm được như thế. Đó là một ý-tưởng sai-lầm tai-hại. Người được Chúa dùng đã theo một bí-quyết nào, và nếu ta theo đúng bí-quyết ấy, thì cũng sẽ được Ngài dùng như thế. Bí-quyết ấy là «dâng thân-thể mình làm của-lễ sống và thánh.» Nếu chức-vụ của anh em không kết-quả, nếu đời sống anh em không lưu phước cho kẻ khác, thì hãy biết rằng ấy là tại anh em chưa dâng trọn mình cho Chúa.

I. — Ghê-đê-ôn dâng một của-lễ cho Chúa (câu 17-21). — Ông xin Chúa «chớ đi khỏi đây» (câu 18). Chắc vậy, Chúa bằng lòng chờ cái giờ-phút cảm-động ta dâng trọn mình cho Ngài (Khải 3 : 20). Anh em đã tới giờ-phút ấy chưa? Ghê-đê-ôn giữ lời hứa dâng của-lễ cho Chúa. Ngày nay vô-số người hứa-hẹn dâng mình cho Chúa mà cứ trì-hoãn hoài (Ma 8 : 18-22). Thiên-sứ của Đức Chúa Trời biểu ông đặt của-lễ trên hòn đá, và sau khi thiên-sứ đụng đầu gậy vào của-lễ, thì lửa từ hòn đá bốc lên mà thiêu-hóa của-lễ. Chúng ta phải cậy công-lao của Đấng Christ (I Cô 10 : 4) mà dâng mình cho Đức Chúa Trời, thì lửa Thánh-Linh sẽ thiêu-hóa ta (Sứ 2 : 3). Từ đó về sau Đức Thánh-Linh cai-trị ta, và ta không còn sống theo xác-thịt nữa (Rô 8 : 9).

II. — Ghê-đê-ôn được Chúa yên-ủi (câu 22-24). — Ghê-đê-ôn kinh-hoảng vì thấy Đức Chúa Trời. Ê-sai cũng vậy (Ê-sai 6 : 5). Sứ-đồ Giăng ngã xuống như chết khi nhìn thấy Đức Chúa Jêsus đầy vinh-quang (Khải 1 : 12-17). Đức Chúa Trời phán cùng Ghê-đê-ôn rằng : «Khá yên lòng, chớ sợ chi, ngươi sẽ không chết dâu.» Quả thật, kẻ nào run-rẩy sợ phải chết vì gặp Đức Chúa Trời, thì lại thoát khỏi chết ; còn kẻ nào tưởng mình có thể cứ sống trong tội-lỗi, cứ trốn-tránh Đức Chúa Trời, thì phải chết (Thi 7 : 12, 13). Bàn-thờ «Giê-hô-va Bình-an» khiến ta nghĩ đến Đấng Christ làm cho tội-nhơn phục-hòa với Đấng Thánh (II Cô 5 : 19).

III. — Ghê-đê-ôn hủy-phá thần-tượng (câu 25-35). — Xin chú-ý : Đức Chúa Trời có thể hủy-phá thần-tượng, nhưng Ngài không phá ; chính Ghê-đê-ôn phải phá hết. Nếu anh em không tự tay mình hủy-phá hết thần-tượng trong đời sống và tâm-hồn mình, thì quyền-phép Đức Thánh-Linh không thể tỏ ra (Ê-xê 14 : 3, 6). «Ghê-đê-ôn... làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán-dặn» (câu 27). Phải biết rằng ông đã liều mạng sống để vâng lời Chúa, vì sáng bữa sau, dân thành nói rằng : «Nó phải chết» (Ma-thi-ơ 10 : 39 ; Sứ-đồ 20 : 24).

Nhưng Đức Chúa Trời gìn-giữ Ghê-đê-ôn, và «Thần của Đức Giê-hô-va cảm-hóa Ghê-đê-ôn.» Nhơn-dân nghe tiếng kèn của ông, bèn nhóm-hiệp theo ông. Nếu anh em chưa chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh, thì chẳng ai theo anh em. Anh em có «thổi kèn» đến vỡ phổi, cũng không nâng-đỡ được tín-đồ sa-ngã, không cứu-vớt được tội-nhơn.

IV. — Ghê-đê-ôn xin Chúa ban cho dấu-hiệu (câu 36-40). Chẳng những xin một lần, nhưng xin hai lần, và «Đức Chúa Trời bèn làm như vậy.» Đức Chúa Trời vui lòng cho anh em những dấu-hiệu tỏ ra Ngài muốn dùng mình. Song nếu dấu-hiệu ấy đã ban rồi mà anh em còn không quyết theo Ngài, thì hãy coi chừng (Dân-số 14 : 20-23).

XIN ANH CHỊ EM CỔ-ĐỘNG CHO THÁNH-KINH BÁO NĂM 1944 !

16 AVRIL, 1944

GHÊ-ĐÊ-ÔN ĐẠI-THẮNG DÂN MA-ĐI-AN

(Quan Xét 7 : 1-25)

CÂU-GỐC. — Hễ sự gì sanh bởi Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế-gian; và sự thắng hơn thế-gian, ấy là đức-tin của chúng ta

(I Giăng 5 : 4)

Lời mở đàng. — Đọc hết lịch-sử dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta nhận thấy mỗi lần dân ấy thắng trận đều nhờ hai động-lực : (1) quyền-phép vô-hạn của Đức Chúa Trời, và (2) đức-tin của một vị lãnh-tụ. Trong Hội-Thánh ngày nay cũng vậy : Quyền-phép toàn-thắng của Đức Thánh-Linh chỉ bày-tỏ trong người nào có đức-tin trọn-vẹn đến Đức Chúa Trời (Hê 11 : 6). Truyện-tích Ghê-đê-ôn thắng dân Ma-đi-an, mà chúng ta kê-cứu hôm nay, là một bằng-cớ chứng rõ lời nói trên.

I. — Đức Chúa Trời bảo Ghê-đê-ôn cho bớt quân về (câu 1-8). — «Dậy sớm,» đó là khởi điểm của cuộc đại-thắng nầy. Nếu anh em không quen dậy sớm để gặp Đức Chúa Trời, thì chức-vụ anh em chỉ là thất-bại (Mác 1 : 35). Đức Chúa Trời thấy đạo binh đông quá, nên bảo Ghê-đê-ôn cho về bớt. Ấy vì Ngài sợ dân Y-sơ-ra-ên «tự khoe mà rằng : Tay tôi đã cứu tôi» (câu 2 ; xem I Sa 14 : 6). Sau hai lần lựa-lọc, đạo binh từ ba vạn hai ngàn người rút xuống còn có ba trăm, tức là gần một phần trăm số cũ.

Ba trăm người ra trận ! Một số quân rất ít ! Sao lại đánh trận cách vô-lý như vậy ? Chớ vội nói như thế : Đức Chúa Trời ở với và vùa-giúp họ, thì họ thành một đạo binh vô-địch (I Cô 15 : 57). Nếu hơn một vạn tín-đồ trong Hội-Thánh Việt-Nam được Chúa ở với mà làm chứng về Đức Chúa Jêsus-Christ, thì sẽ có muôn-vàn việc phi-thường xảy ra (Ma 16 : 20).

II. — Chúa cho Ghê-đê-ôn biết chắc mình sẽ thắng trận (câu 9-15). — Sau khi truyền lịnh cho Ghê-đê-ôn hãm đánh quân Ma-đi-an, Đức Chúa Trời muốn ông «cảm-biết rằng mình có sức mạnh mà hãm đánh chúng nó» (câu 11). Vì quân Ma-đi-an «đông như cào-cào, còn lạc-đà của chúng nó thì vô-số, khác nào cát nơi bờ biển» (câu 12), nên Đức Chúa Trời cho Ghê-đê-ôn nghe chúng thuật với nhau một điềm chiêm-bao tỏ ra Ngài «đã phó Ma-đi-an và cả trại quân vào tay người» (câu 14). Tạ ơn Chúa, khi nào chúng ta còn ngần-ngại trước một sự khó-khăn hoặc trở-lực quá lớn, thì Ngài vẫn thương-xót mà giục lòng ta mạnh-mẽ (Giô-suê 1 : 5-9).

Ghê-đê-ôn bèn «thờ-lạy Đức Chúa Trời» (câu 15). Chúng ta chắc cũng thờ-lạy Ngài khi thấy dấu-hiệu tỏ ra Ngài ở với mình (Sáng 28 : 15-18). Chúng ta nên chú-ý đều nầy : Ghê-đê-ôn thờ-lạy Chúa trước khi làm việc vĩ-đại. Sự đắc-thắng đi sau sự thờ-lạy Chúa. Nhiều người ngày nay quên hẳn luật-lệ thiêng-liêng đó (Lu 6 : 12-16). Họ thất-bại vì quá lo việc lớn mà bỏ qua sự giao-thông với Chúa.

III. — Ghê-đê-ôn toàn-thắng quân Ma-đi-an (câu 16-25). — Phương pháp đắc thắng thật là vô-nghĩa theo trí loài người, nhưng lại rất linh-nghiệm theo ý Đức Chúa Trời (I Cô 1 : 18, 22-25). «Đức Giê-hô-va khiến trở gươm của mỗi người chém lẫn bạn mình» (câu 22). Anh em có nhận-biết quyền cai-trị cao-cả của Đức Chúa Trời trong đời sống của con-cái Ngài chăng (Thi 59 : 13) ? Cái sức-lực nghịch cùng dân Ngài đã xây lại làm hại kẻ nghịch với dân Ngài.

Khi trận nầy kết-liễu, thì quân Y-sơ-ra-ên nộp đầu Ô-rép và đầu Xê-ép cho Ghê-đê-ôn. Khi cuộc chiến-đấu gay-go của Hội-Thánh kết-liễu, thì mọi kẻ thù-nghịch của Chúa sẽ «làm bệ chơn cho» Ngài (Thi 110 : 1). Vì Ngày rất vinh-hiển đó, anh em hãy sống, hãy chịu khổ, hãy cố-gắng, hãy đồn danh Chúa khắp nơi (Rô-ma 8 : 17).

NHỜ ÔNG BÀ, THÁNH-KINH BÁO NĂM 1944 SẼ TIẾN HAY LUI ?

Qui Bắc-hạt nhận được các số tiền giúp-đỡ sau đây :

Về tháng Janvier—Các ông bà: V-đ-Thọ 5.00, Một tín-đồ ở Vinh 7.00, Henry Lionnerl 5.00, Phan Sung 5.00, B-t-Ba 2.00, Ng-v-Tường 3.00, Ng-t-Đạo 2.00, B-đ-Tu Oct-Nov-Déc. 3.00, Tr-n-Thanh 1.00, Lê-Tốn 20.00, Cẩn Oct-Nov-Déc. 1.50, Đ-v-Cu 15.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 78.00, Ng-đ-Thục 5.00, Hội Hà-nội 60.00; Âu-Anh 2.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 670.00; Đ-đ-Trí Sept-Janv. 35.00, V-Tiệm Déc-Janv. 16.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 30.00; Nam hạt 100.00; L-đ-Quảng 1.00, Đ-Lạc 5.00, L-v-Viên 3.00; 10% của các Hội-Thánh 37.01.—*Thủ-quỹ: Tôn-thất-Thùy.*

Ủy-ban Thượng-du Bắc-hạt nhận được các số tiền giúp-đỡ sau đây :

Về tháng Décembre.—Các ông bà: Ng-v-Tường 7.00, V-đ-Thọ 1.00, Xuân-Sinh 1.00, Phan Sung 1.00, L-v-Viên 2.00; các Hội: Hà-nội 7.26, Sơn-tây 7.00, Sơn-la 1.90, Hưng-yên 10.00, Phủ-lý 4.55 (6 lần) Ninh-bình 7.75, ông Hội-trưởng L-v-Thái 120.00, 100.00 (bất thường).

Về tháng Janvier.—Các ông bà V-đ-Thọ 1.00, Ng-v-Tường 7.00, bà Phan Sung 1.00, cụ Xuân-Sinh 1.00, Tr-v-Cẩn 2.00; các Hội: Bãi-thượng 1.00, Hà-nội 9.02, Hà-đông 1.50 (ba tháng), Sơn-la 1.90, ông Hội-trưởng L-v-Thái 120.00.

Về tháng Février.—Các ông bà: Lê-v-Viên 2.00, Ng-v-Tường 7.00, Cụ Bằng 1.00, Ng-v-Mộng 5.00, V-đ-Thọ 1.00, T-v-Cẩn 2.00, bà Phan Sung 1.00, Hội-trưởng L-v-Thái 120.00, cụ Xuân-Sinh 1.00, các hội: Sơn-la 1.90, Hà-nội 10.29, Hà-đông 1.00.—*Thủ-quỹ: Vũ-đức-Thọ.*

Thánh-thơ Công-hội xin cảm ơn các ông bà đã giúp-đỡ dưới đây :

Các ông bà: Ng-t-Đạo 1.00, V-đ-Thọ 5.00, cụ Bằng 5.00, một tín-đồ Thái-bình 2.00, bà cụ Xuân-Sinh 1.00, Hội Lạng-sơn 2.10, Tô-Thung 3.00; Hội-Thánh Sơn-tây 6.00, V-v-Tranh 1.50, 1 tín-đồ ẩn danh ở Biên-hòa 20.00.—*Tôn-thất-Thùy.*

MỚI XUẤT BẢN :

ĐỜI SỐNG GEORGE MULLER

ÔNG Truyền-đạo chi-hội Qui-nhơn đảm-nhận việc xuất-bản sách nầy, do ngòi bút của một dịch-giả có tài: Ông Phạm-xuân-Tín Truyền-đạo ở Pleiku. Chúng tôi tin rằng sách sẽ bán chạy, vì sứ-mạng của sách rất cần cho Hội-Thánh Việt-Nam và số tiền lời sẽ thêm vào công-cuộc xây-dựng nhà thờ Tin-Lành tại Qui-nhơn.

Hỡi hết thảy anh em chị em trong Hội Tin-Lành Việt-Nam Đông-Pháp. Mỗi người trong chúng ta rất nên đọc sách nầy. Bất cứ anh chị em là ai: Mục-sư, Truyền-đạo, chấp-sự, tín-đồ sốt-sắng hay nguội-lạnh. Nếu chúng ta đọc sách nầy, chúng ta sẽ được cảm-động mà phấn-khởi trong sự hầu việc Chúa. Chính sách nầy Chúa đã dùng làm một lợi-khí cứu nhiều người tại nước Đức và nước Anh. Sách nầy khiến vô số kẻ vô-tín ăn-năn và tỉnh-thức hằng bà tín-đồ sa-ngã yếu-đuối.

Vậy anh chị em còn ngần-ngại gì! Chỉ bỏ ra 1$30 mua cuốn sách nầy, Anh chị em sẽ được hai điều lợi 1) học-biết tiểu-sử của một vị anh-hùng truyền-đạo và lòng ta sẽ được Chúa cảm-động phấn-khởi khi đọc sách này 2) dự-phần trong sự xây-cất nhà-thờ Tin-Lành Qui-nhơn.

Chúng tôi mong rằng anh chị em không nên bỏ qua dịp tiện, kíp gởi thơ mua ngay vì số sách in có hạn.

Thơ-từ và tiền-bạc về sách George Muller nầy xin gởi cho :
Ông Nguyễn-Linh, hội Tin-Lành, Qui-nhơn.

Vì vật-liệu và nhân-công tăng-giá nên bất-đắc-dĩ các sách nhà in cũng thêm giá như dưới đây:

JÊSUS Ở NA-XA-RÉT

1 quyển 0.50 — 10 quyển 3.00 — 100 quyển 25.00

CŨ NHẤT MÀ MỚI NHẤT

10 quyển 0.80 — 100 quyển 6.00

THẾ-GIỚI ĐI ĐÂU?

10 quyển 0.80 — 100 quyển 6.00

VIỆC ĐẦU NHỨT

10 quyển 1.50 — 100 quyển 12.00

TẠI SAO TÔI THEO ĐẠO ĐỨC CHÚA JÊSUS

10 quyển 1.50 — 100 quyển 12.00

NÓI LƯỢC ĐẠO-LÝ CHÚA JÊSUS

10 quyển 1.50 — 100 quyển 12.00

GỞ LƯỚI SA-BÁT I và II

10 quyển 0.90 — 100 quyển 8.50

SỐNG HAY CHẾT

10 quyển 2.50 — 100 quyển 20.00

NGỌN ĐUỐC SOI ĐÊM

10 quyển 2.50 — 100 quyển 20.00

THƠ-THÁNH NỐT-ĐƠN

(Sách này hiện nay chỉ dành riêng cho các mục-sư truyền-đạo mỗi người một cuốn)

1 quyển 1.00

GIẢI-NGHĨA SÁNG-THẾ KÝ I và II

1 quyển 0.80

GIẢI-NGHĨA LÊ VI KÝ

1 quyển 0.30

GIẢI-NGHĨA RÔ-MA

1 quyển . . . 1.00

GIẢI-NGHĨA ĐA-NI-ÊN

1 quyển 1.00

Thơ từ và tiền bạc, xin gởi cho: Ông Mục-sư Trần-văn-Đệ, Quản lý Nhà in, số 1 Phố Nguyễn-Trãi, — Hà-nội

---

Autorisé: (publication créée antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941).
Imp. Evangélique, 1 Rue Nguyễn-Trãi, Hanoi. Le Gérant: Trần-văn-Đệ.
Tirage exemplaires.